

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH – THƯƠNG MẠI TÂY NINH

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 3900244068 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Tây Ninh cấp lần đầu ngày 05 tháng 02 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 21 tháng 02 năm 2017)

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU

TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

(Quyết định đăng ký niêm yết số:...../QĐ-SGDHN do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp ngày..... tháng năm 2017)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

1. CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH – THƯƠNG MẠI TÂY NINH

Địa chỉ: Số 1253 Đường Cách Mạng Tháng Tám, Khu phố Ninh Phước, Phường Ninh Thạnh, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh.

Số điện thoại: (066) 3822 376

Fax: (066) 3828 645

Website: <http://www.tanitour.com.vn>

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Địa chỉ: Số 52 đường Lạc Long Quân, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3773 7070

Fax: (04) 3773 9058

CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà 136 – 138 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 6290 8686

Fax: (08) 6291 0607

Website: www.fpts.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Bà Lý Thị Thu Hồng – Giám đốc TC-HC - Thư ký HĐQT;

Điện thoại: 0909. 354 878

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH – THƯƠNG MẠI TÂY NINH

Giấy chứng nhận ĐKKD số 3900244068 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Tây Ninh cấp lần đầu ngày 05 tháng 02 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 21 tháng 02 năm 2017

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mã cổ phiếu:	TTT
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng niêm yết:	4.570.210 cổ phiếu
Tổng giá trị niêm yết:	45.702.100.000 đồng

Tổ chức Kiểm toán

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY ACA –
CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Địa chỉ: Số 46 Trương Quyền, phường 06, quận 3, TP. HCM

Điện thoại: (08) 38206452

Fax: (08) 38204909

Website: www.uhyaca.vn

Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT – CHI NHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, phường
Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (08) 6290 8686

Fax: (08) 6291 0607

Website: www.fpts.com.vn

MỤC LỤC

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	5
1. Rủi ro về kinh tế.....	5
2. Rủi ro về luật pháp	7
3. Rủi ro đặc thù.....	7
4. Rủi ro khác.....	7
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH 9	9
1. Tổ chức niêm yết.....	9
2. Tổ chức tư vấn.....	9
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	10
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT	11
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	11
2. Cơ cấu bộ máy quản lý và tổ chức Công ty	13
3. Cơ cấu cổ đông.....	16
4. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết, những Công ty mà tổ chức đăng ký niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký niêm yết:	17
5. Hoạt động kinh doanh.....	18
6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.....	27
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	29
8. Chính sách đối với người lao động.....	33
9. Chính sách cổ tức	34
10. Tình hình hoạt động tài chính	34
11. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng.....	40
12. Tài sản.....	56
13. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm 2015	57

14. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	58
15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký niêm yết	59
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.....	59
V. CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT.....	59
1. Loại chứng khoán.....	59
2. Mệnh giá	59
3. Tổng số chứng khoán niêm yết	59
4. Số lượng cổ phiếu, bị hạn chế chuyển nhượng	59
5. Phương pháp tính giá.....	60
6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài.....	61
7. Các loại thuế có liên quan.....	61
VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT	63
1. Tổ chức đăng ký niêm yết:.....	63
2. Tổ chức tư vấn:	63
3. Tổ chức kiểm toán:.....	63
VII. PHỤ LỤC.....	64

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

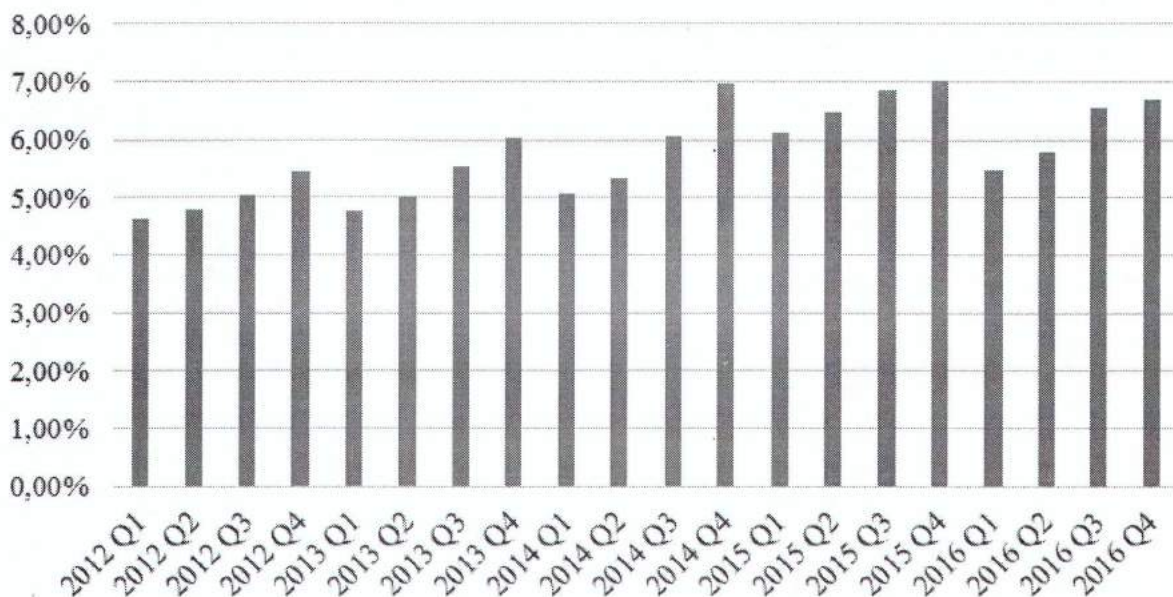
1. Rủi ro về kinh tế

Doanh nghiệp là một trong những chủ thể quan trọng tham gia vào nền kinh tế. Sự biến động của những nhân tố kinh tế cơ bản như tốc độ tăng trưởng kinh tế, Tỷ lệ lạm phát, tỷ giá hối đoái... theo hướng tích cực hay tiêu cực đều dẫn đến những rủi ro tiềm tàng nhất định và ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

1.1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Số liệu từ Tổng cục Thống kê cho thấy, Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2016 tăng 6,21% so với năm 2015, trong đó quý I tăng 5,48%; quý II tăng 5,78%; quý III tăng 6,56%; quý IV tăng 6,68%. Mức tăng trưởng năm nay tuy thấp hơn mức tăng 6,68% của năm 2015 và không đạt mục tiêu tăng trưởng 6,7% đề ra, nhưng trong bối cảnh kinh tế thế giới không thuận, giá cả và thương mại toàn cầu giảm, trong nước gặp nhiều khó khăn do thời tiết, môi trường biến đổi biến phức tạp thì đạt được mức tăng trưởng trên là một thành công, khẳng định tính đúng đắn, kịp thời, hiệu quả của các biện pháp, giải pháp được Chính phủ ban hành, chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành, các địa phương cùng thực hiện.

Tốc độ tăng trưởng GDP theo quý



(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

Tham quan du lịch không phải là nhu cầu cơ bản của con người và thường bị cắt giảm nhằm ưu tiên cho những nhu cầu thiết yếu khác khi thu nhập giảm. Tuy nhiên, trong trường hợp ngược lại thì du lịch lại được ưu tiên hơn cả. Sự tăng trưởng tích cực của nền kinh tế cùng với sự hoàn thiện và hiện đại hóa cơ sở hạ tầng du lịch sẽ thúc đẩy nhu cầu tham quan, giải trí, mua bán hàng hóa... Nhờ vậy, những doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này, trong đó có Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh (TTC) sẽ có thêm nhiều cơ hội từ các dự án và khách hàng mới, thúc đẩy sự tăng trưởng của doanh thu và lợi nhuận.

Bên cạnh ảnh hưởng tích cực từ sự tăng trưởng kinh tế, ngành du lịch Việt Nam vẫn gặp một số khó khăn. Biểu hiện cụ thể nhất là trong một vài năm gần đây, số lượt khách quốc tế đến Việt Nam thấp hơn khá nhiều so với các nước trong khu vực. Có hai nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng này. Một là do chưa thu hút được nhiều khách đến cho cả mục tiêu du lịch, tham quan và mục tiêu công việc trong khi các nước đang phát triển có sự phát triển đồng đều cho các mục tiêu này. Mặt khác, công tác quản lý các hoạt động có liên quan đến du lịch ở trong nước chưa có sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các ban, ngành chức năng. Theo điều tra năm 2013, có 68,5% tổng số khách đánh giá Việt Nam có phong cảnh đẹp. Tuy nhiên, khi được hỏi về mức độ hài lòng khi được phục vụ, chỉ có 39% tổng số khách được phỏng vấn đánh giá tốt. Theo đánh giá của du khách quốc tế đến nước ta, hàng hoá Việt Nam chưa thực sự phong phú và giá cả tương đối đắt so với một số thị trường khác. Những khó khăn này đòi hỏi Công ty cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh phải có những chiến lược đúng đắn, tìm hiểu rõ nhu cầu của khách hàng, đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao chất lượng phục vụ nhằm nâng cao uy tín, đồng thời đảm bảo tăng trưởng bền vững cho Công ty.

1.2. Tình hình lạm phát

Một trong những yếu tố hàng đầu luôn gây sức ép không nhỏ đối với doanh nghiệp là tỷ lệ lạm phát. Theo số liệu Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) năm 2016 tăng 4,47% so với cùng kỳ năm trước. CPI tháng 12/2016 tăng 4,74% so với tháng 12/2015, bình quân mỗi tháng tăng 0,4%. Đóng góp vào kết quả này là xu hướng tăng của chỉ số giá nhóm du lịch do tháng 6 là thời điểm nghỉ hè, nhu cầu du lịch tăng cao. Lạm phát cơ bản tháng 12/2016 tăng 0,11% so với tháng trước và tăng 1,87% so với cùng kỳ năm trước. Lạm phát cơ bản bình quân năm 2016 tăng 1,83% so với bình quân năm 2015. Các yếu tố chi phí đẩy như tỷ giá, giá điện, giá dịch vụ y tế đều đóng góp vào mức tăng của CPI nên có thể thấy tình hình lạm phát tương đối thấp như hiện nay là do cầu còn yếu. Trong tương lai, khi Nhà nước có những biện pháp kích cầu, dự đoán mức lạm phát sẽ bị đẩy lên cao hơn nhiều so với mức hiện nay. Một khi lạm phát có dấu hiệu tăng trở lại thì giá cả nguyên vật liệu đầu vào, chi phí mặt bằng, chi phí sản xuất sản phẩm dịch vụ cũng chịu sức ép không nhỏ, từ đó gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, bao gồm Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh.

1.3. Tỷ giá hối đoái

Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực du lịch, bên cạnh đó, Công ty còn thực hiện một số giao dịch có gốc ngoại tệ. Do đó, hoạt động kinh doanh của TTC sẽ chịu rủi ro khi có sự biến động về tỷ giá hối đoái. Tuy nhiên, Công ty không thực hiện các biện pháp phòng ngừa rủi ro này do thiếu thị trường mua các công cụ tài chính. Thay vào đó, Công ty theo dõi sát những biến động của tỷ giá để thực hiện các giao dịch nhằm hạn chế tối đa rủi ro có thể xảy ra.

2. Rủi ro về luật pháp

Là một Công ty Cổ phần, hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh chịu sự chi phối bởi hệ thống pháp luật Việt Nam. Một số bộ Luật và quy định quan trọng ảnh hưởng nhiều nhất đến TTC bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, các quy định về thủ tục xuất nhập cảnh...

Nền kinh tế Việt Nam đang có nhiều thay đổi và phát triển theo hướng tích cực, từng bước mở rộng và hội nhập với thị trường ngày một năng động của thế giới. Nhằm bắt kịp xu thế chung của nền kinh tế đồng thời tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các doanh nghiệp, hệ thống luật pháp Việt Nam đang trong quá trình cập nhật và hoàn thiện hơn, các quy định, chế tài cũng ngày một cụ thể và chặt chẽ hơn. Điều này dẫn đến một hệ quả tất yếu là những thay đổi về mặt chính sách, mà doanh nghiệp là một trong những chủ thể chịu tác động trực tiếp. Với đặc thù là một khu vực kinh tế mũi nhọn, ngành du lịch luôn nhận được sự quan tâm không nhỏ từ Chính phủ và Xã hội. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, các văn bản Luật và hướng dẫn thi hành hiện nay vẫn gây không ít khó khăn cho doanh nghiệp khi áp dụng. Vấn đề đặt ra cho Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh là phải chủ động cập nhật, nắm bắt những thay đổi trong chính sách và pháp luật Việt Nam, từ đó mới có thể hoạch định chiến lược phát triển phù hợp, đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty được duy trì ổn định.

3. Rủi ro đặc thù

3.1. Rủi ro cạnh tranh

Hội nhập cùng thị trường kinh tế thế giới mang đến không ít cơ hội, nhưng đi kèm theo đó là rất nhiều thách thức đối với các doanh nghiệp, các ngành kinh tế trong nước. Ngành du lịch, với đặc trưng phục vụ đời sống tinh thần của con người, luôn đòi hỏi cao về chất lượng dịch vụ. Riêng trong khu vực Đông Nam Á, Việt Nam đã có nhiều đối thủ cạnh tranh đầy tiềm năng. Các doanh nghiệp Việt Nam cần có những đổi mới toàn diện về chiến lược phát triển, cải tiến chất lượng sản phẩm và dịch vụ, phát triển những loại hình du lịch mới gắn gũi với môi trường, du lịch cộng đồng nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho chính doanh nghiệp cũng như ngành du lịch Việt Nam.

Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh luôn xác định vị thế và năng lực của các doanh nghiệp cùng ngành, từ đó có những phương hướng phù hợp với tình hình chung của nền kinh tế, đồng thời phát huy được những lợi thế sẵn có của Công ty, từng bước nâng cao uy tín, khẳng định chỗ đứng của mình trong ngành du lịch Việt Nam.

3.2. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc một đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến tổn thất về mặt tài chính cho Công ty. TTC đề ra những chính sách tín dụng phù hợp, đồng thời thường xuyên theo dõi tình hình nhằm đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Bên cạnh đó, Công ty còn tiến hành trích lập dự phòng rủi ro đối với những khách hàng có khả năng không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng và có thể gây ra các tổn thất tài chính cho Công ty.

3.3. Rủi ro thanh khoản

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản là nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh quản lý chặt chẽ nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của TTC là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà các chủ sở hữu cam kết nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.

4. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro nêu trên, một vài rủi ro khác cũng có thể xảy ra trong các trường hợp bất khả kháng như thiên tai, bão lũ, hỏa hoạn... Những rủi ro này thường rất ít khi xảy ra, nhưng lại rất khó để dự báo trước và một khi đã phát sinh thì thường gây ra thiệt hại lớn cho Công ty cả về người và tài sản. Vì thế, nhằm hạn chế tối đa những ảnh hưởng nghiêm trọng của những rủi ro này đến quá trình vận hành ổn định trong sản xuất kinh doanh của Công ty, Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh chủ động phòng ngừa bằng cách mua bảo hiểm cho người lao động và tài sản của Công ty.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức niêm yết

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH – THƯƠNG MẠI TÂY NINH

Ông: **Lê Hữu Phước**

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT chuyên trách

Ông: **Trần Anh Minh**

Chức vụ: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Ông: **Lý Bình Hòa**

Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách

Bà: **Trần Thị Hiền**

Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Bà: **Lê Quang Ngọc Thanh** Chức vụ: **Giám đốc Tư vấn Tài chính doanh nghiệp**

Giấy ủy quyền số 126-2016/QĐ/FPTS-FHR ký ngày 09 tháng 12 năm 2016

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký niêm yết do Công ty Cổ phần Chứng Khoán FPT tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn số 112-2015/TVTC/FPTS-HCM & TTT ngày 10/7/2015 với Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh cung cấp.


III. CÁC KHÁI NIỆM

FPTS	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
TTC	Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh
CTCP	Công ty Cổ phần
TNHH MTV	Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên
Giấy CNĐKDN	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
BCTC	Báo cáo tài chính
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
BKS	Ban Kiểm soát
BTGĐ	Ban Tổng Giám đốc
VCSH	Vốn chủ sở hữu
DTT	Doanh thu thuần
LNST	Lợi nhuận sau thuế
HĐSXKD	Hoạt động sản xuất kinh doanh
TNDN	Thu nhập doanh nghiệp
CP	Cổ phiếu, cổ phần
UBND	Ủy ban nhân dân
DLQG	Du lịch Quốc gia
CB.CNV	Cán bộ, công nhân viên

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức niêm yết

- **Tên đầy đủ** : CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH – THƯƠNG MẠI TÂY NINH
- **Tên tiếng Anh** : Tay Ninh Tourist – Trading Joint Stock Company
- **Tên viết tắt** : TTC
- **Mã chứng khoán** : TTT
- **Logo** : 
- **Trụ sở** : Số 1253 đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố Ninh Phước, phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
- **Điện thoại** : (066) 3822 376 – 3822 470 - 3822538
- **Fax** : (066) 3828 645
- **Website** : <http://www.tanitour.com.vn>
- **Email** : tanitour.tayninh@gmail.com
- **Vốn điều lệ đăng ký** : 45.702.100.000 đồng
- **Vốn điều lệ thực góp** : 45.702.100.000 đồng
- **Giấy CNĐKDN** : Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 3900244068 do Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Tây Ninh cấp lần đầu ngày ngày 05 tháng 02 năm 2007, cấp thay đổi lần 10 ngày 21 tháng 02 năm 2017.
- **Ngành nghề kinh doanh:**
 - . Đại lý du lịch: Dịch vụ du lịch, tổ chức thực hiện các tour lữ hành quốc tế và nội địa.
 - . Đại lý, môi giới, đầu giá: Bán vé máy bay, dịch vụ thông tin.
 - . Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao); hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội): đối ngoại tệ cho du khách.
 - . Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)
 - . Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
 - . Bán buôn tổng hợp; thực phẩm; sản phẩm thuốc lá, thuốc láo; đồ uống; nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống; nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan.

- . Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh.
- . Vận tải hành khách đường bộ khác.
- . Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch.
- . Quảng cáo.

1.2. Quá trình hình thành, phát triển

Công ty Du lịch Tây Ninh được thành lập theo Quyết định số 178/QĐ – UBND ngày 28/12/1982 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh; Quyết định số 329/QĐ – CT ngày 13/04/2005 về việc triển khai cổ phần hóa Công ty Du lịch Tây Ninh và Quyết định số 259/QĐ – UBND ngày 17/03/2006 về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty Du lịch Tây Ninh thành Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh.

* Thực hiện chủ trương cổ phần hóa các Doanh nghiệp nhà nước:

- Năm 2001 tách bộ phận Cáp treo để thành lập Công ty Cổ phần Cáp treo Núi Bà Tây Ninh.
- Năm 2003 tách bộ phận Khách sạn Hòa Bình và Trung tâm Hướng dẫn Du lịch để thành lập Công ty Cổ phần Khách sạn - Lữ hành Tây Ninh nay là Công ty Cổ phần Khách sạn Hòa Bình.
- Ngày 05 tháng 02 năm 2007, Công ty chính thức hoạt động với hình thức Công ty cổ phần.
- Năm 2009 sáp nhập Trung tâm Dịch vụ - Du lịch và Trung tâm Hướng dẫn Du lịch để thành lập Công ty Cổ phần Lữ hành Tây Ninh.

* Các sự kiện khác:

- Tháng 9/2009 và tháng 01/2011 bàn giao quyền quản lý và khai thác Khu Di tích Lịch sử - Văn hóa núi Bà Đen cho Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch tỉnh theo quyết định số 1532/QĐ – UBND ngày 30/7/2009 của UBND tỉnh Tây Ninh.
- Theo quyết định số 151/2005/QĐ – TTg, ngày 20/6/2005, ngày 11/05/2012 UBND Tỉnh đã chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước tại Công ty về Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC);
- Thực hiện Công văn số 4854/VPCP - ĐMDN ngày 17/6/2013 của Văn phòng Chính phủ, ngày 16/8/2013 Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước tại Công ty về UBND tỉnh Tây Ninh.
- Công ty Cổ phần Cáp treo Núi Bà (công ty con) đã đầu tư Cáp treo công nghệ Châu Âu đưa vào phục vụ Hội xuân Núi Bà năm 2013 ngày 09/02/2013 tức ngày 29/12 âm lịch và tổ chức khánh thành vào ngày 05/03/2013 tức ngày 24/01 âm lịch.
- Thực hiện Quyết định số 80/QĐ – UBND tỉnh Tây Ninh ngày 13/01/2015, Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh tiếp nhận bàn giao việc ủy quyền thu phí tham quan di tích,

lich sử và công tác kinh doanh hoạt động dịch vụ, du lịch; tham gia đấu thầu Bãi giữ xe các loại tại Khu Di tích Lịch sử Văn hóa – Danh thắng và Du lịch núi Bà Đen.

- Tháng 7/2015, Hội đồng quản trị ra quyết định thành lập Trung tâm Dịch vụ - Du lịch núi Bà Đen trực thuộc Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh.

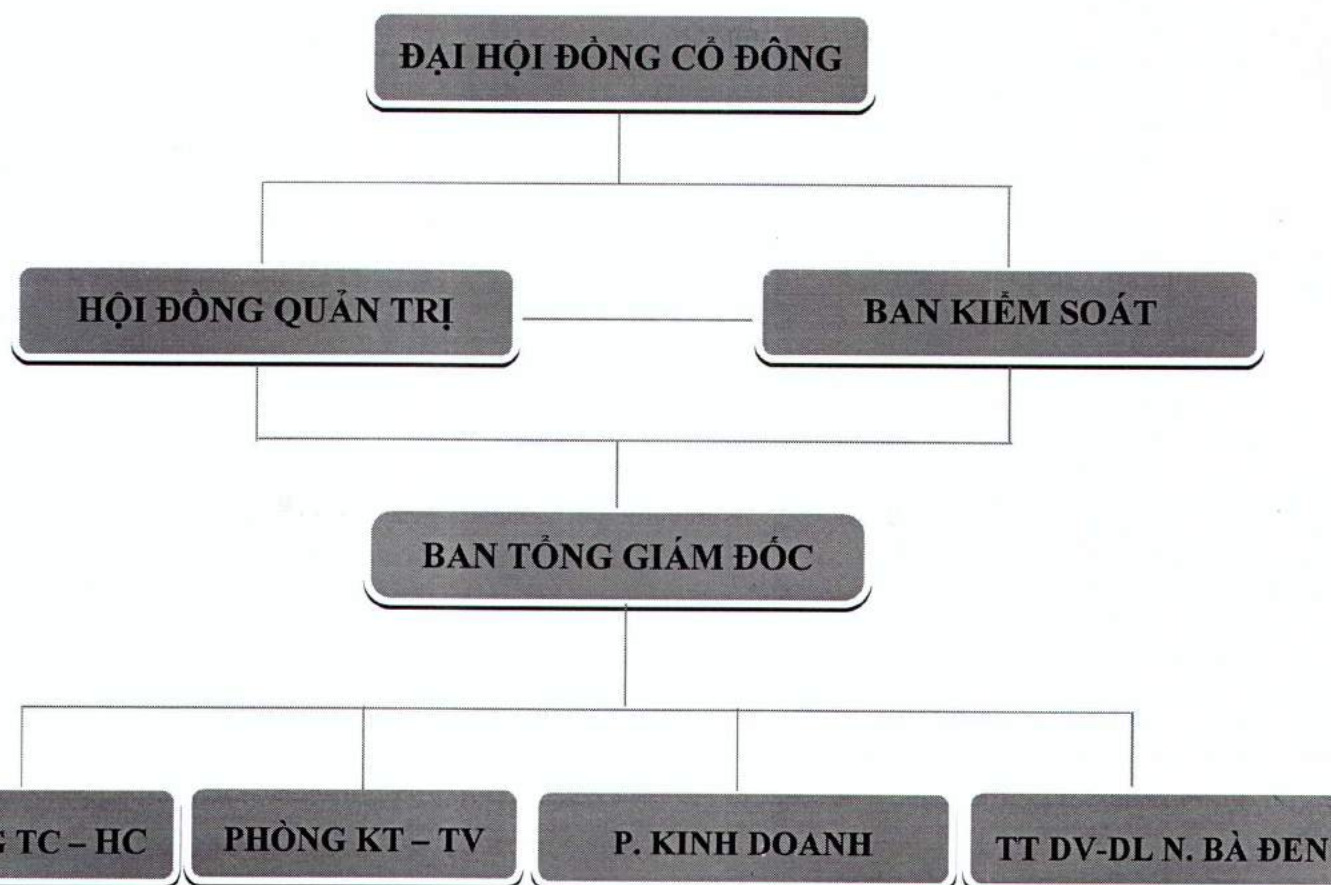
1.3. Quá trình tăng vốn

Từ khi chính thức hoạt động với hình thức Công ty cổ phần đến nay, Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh chưa tiến hành phát hành tăng Vốn điều lệ.

2. Cơ cấu bộ máy quản lý và tổ chức Công ty

Công ty Cổ phần Du lịch - Thương mại Tây Ninh được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật doanh nghiệp, các luật khác liên quan và Điều lệ Công ty.

Công ty được tổ chức theo mô hình Công ty cổ phần, đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc.



- **Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và người được cổ đông ủy quyền.
- **Hội đồng quản trị:** HĐQT do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, quản lý Công ty giữa 02 kỳ đại hội. Hiện tại HĐQT Công ty có 05 thành viên, nhiệm kỳ mỗi thành viên không quá 05 năm.
- **Ban kiểm soát:** Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý và hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty. Hiện tại Ban kiểm soát có 03 thành viên, mỗi thành viên có nhiệm kỳ không quá 05 năm.
- **Ban Tổng Giám đốc:** Ban Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những chiến lược, kế hoạch đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc có nhiệm kỳ không quá 05 năm.
 - **Phòng Tổ chức - Hành chính:**
 - Tham mưu công tác tổ chức, sắp xếp bộ máy, nhân sự toàn Công ty; tham mưu công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công công tác; quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, đánh giá, nhận xét, khen thưởng, kỷ luật CB.CNV Công ty; Quản lý lao động, tiền lương, thưởng; tham mưu thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động (BHXH, BHYT, BHTN, BHLĐ,...); xây dựng các văn bản, nội quy, quy chế của Công ty và hướng dẫn, kiểm tra thực hiện.
 - Tham mưu xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư theo định hướng, chiến lược kinh doanh, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty; tổng hợp tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty để tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc Công ty trong công tác quản lý, điều hành; tổng hợp, báo cáo giao ban hàng tháng, xây dựng các báo cáo gửi UBND Tỉnh và các ngành chức năng trong tỉnh Tây Ninh theo quy định.
 - Cung cấp thông tin cho Ủy Ban chứng khoán nhà nước theo quy định.
 - Tham mưu thực hiện công tác tuyên truyền, quảng bá thương hiệu của Công ty; thực hiện công tác văn thư, lưu trữ hồ sơ và quản lý sử dụng con dấu của Công ty theo quy định.
 - Tham mưu mua sắm, quản lý công cụ tài sản của Công ty, tổ chức phục vụ hội nghị, tiếp và phục vụ các đoàn khách đến Công ty quan hệ công tác; thực hiện công tác tạp vụ và bảo vệ cơ quan.
 - **Phòng Kế toán - Tài vụ:**
 - Tham mưu công tác quản lý sử dụng vốn của Công ty đảm bảo có hiệu quả, đúng quy định;

- Ghi chép, hạch toán và phản ánh chính xác, kịp thời, trung thực, đầy đủ tình hình tài chính của Công ty, thu thập, xử lý số liệu kế toán và thực hiện công việc theo Luật kế toán và chuẩn mực kế toán hiện hành;

- Phân tích tình hình tài chính của Công ty, tham mưu, đề xuất các giải pháp quản lý, điều hành Công ty cho Ban Tổng Giám đốc Công ty;

- Kiểm tra, giám sát các khoản thu, chi, nghĩa vụ thu, nộp ngân sách và quản lý, đôn đốc thu hồi công nợ cho Công ty;

- Quyết toán tài chính quý, 06 tháng, 09 tháng, năm theo quy định.

- Kiểm tra việc quản lý, sử dụng và nguồn hình thành tài sản Công ty, tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc Công ty tổ chức kiểm kê định kỳ, đột xuất, tài sản, vật tư, công cụ, hàng hóa toàn Công ty và đề xuất thanh lý tài sản, vật tư, công cụ, hàng hóa hư hỏng, không cần dùng và mất phẩm chất.

- **Phòng Kinh doanh:**

- Xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch marketing năm, quý, tháng và các biện pháp phát triển mặt hàng, mở rộng thị trường, chiếm lĩnh thị phần để tổ chức kinh doanh đạt chỉ tiêu Ban Tổng Giám đốc Công ty giao;

- Tổ chức mạng lưới kinh doanh hợp lý, khoa học; có kế hoạch đề xuất đào tạo nhân viên bán hàng, tiếp thị để nâng cao trình độ và năng lực cho đội ngũ bán hàng, tiếp thị của Công ty;

- Tham mưu Ban Tổng Giám đốc ký hợp đồng với các đối tác kinh doanh theo đúng quy định pháp luật hiện hành;

- Tổ chức quản lý, theo dõi, thu hồi công nợ đối với các đối tác kinh doanh và nhân viên phòng kinh doanh Công ty.

- **Trung tâm Dịch vụ - Du lịch Núi Bà Đen:**

- Tham mưu xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư theo định hướng, kế hoạch công tác chuẩn bị phục vụ Hội xuân núi Bà hàng năm;

- Tổ chức thực hiện công tác thu hộ phí tham quan, vé vào cổng Khu Du lịch Quốc gia núi Bà Đen;

- Quản lý các hoạt động vui chơi, giải trí, các dịch vụ, cho thuê mặt bằng, điểm kinh doanh đối với các hộ kinh doanh tại núi Bà Đen; cung cấp hàng hóa (nước giải khát các loại) cho các hộ kinh doanh;

- Quản lý và tổ chức tốt công tác vệ sinh, trang trí cảnh quan;

- Phối hợp Ban Quản lý và các đơn vị trú đóng thực hiện công tác giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ tài sản, cảnh quan, di tích, tài nguyên rừng...

3. Cơ cấu cổ đông

3.1. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ của Công ty tính đến thời điểm 06/10/2016

STT	Tên	Số ĐKSH	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ lệ (%)
1	UBND tỉnh Tây Ninh	10/2005/QĐ-UB	136 Trần Hưng Đạo, Phường II, TP Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh	3.694.230	36.942.300.000	80,83%
Tổng cộng				3.694.230	36.942.300.000	80,83%

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 06/10/2016 - Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam)

3.2. Danh sách cổ đông sáng lập

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, cổ đông sáng lập bị hạn chế chuyển nhượng cổ phần của mình trong vòng 03 năm kể từ ngày thành lập. Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tây Ninh cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 05/02/2007, cấp thay đổi lần thứ 10 ngày 21/02/2017. Như vậy, tính đến thời điểm hiện tại, cổ đông sáng lập của Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình.

3.3. Cơ cấu cổ đông tính đến thời điểm 06/10/2016

STT	Loại Cổ đông	Số lượng Cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	124	4.570.210	45.702.100.000	100%
1	Cổ đông cá nhân	120	548.100	5.481.000.000	11,99%
2	Cổ đông tổ chức	04	4.022.110	40.221.100.000	88,01%
II	Cổ đông ngoài nước	-	-	-	-
1	Cổ đông cá nhân	-	-	-	-
2	Cổ đông tổ chức	-	-	-	-
Tổng cộng		124	4.570.210	45.702.100.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 06/10/2016 - Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam

4. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết, những Công ty mà tổ chức đăng ký niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký niêm yết:

Các Công ty con:

CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP TREO NÚI BÀ TÂY NINH

• Địa chỉ: Núi Bà Đen, Khu phố Ninh Phú, Phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

• Giấy CNĐKDN: 3900309621, đăng ký lần đầu ngày 11 tháng 01 năm 2001, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 01/12/2014, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh cấp;

• Ngành nghề kinh doanh: Dịch vụ chính là vận chuyển du khách bằng hệ thống cáp treo và máng trượt.

• Vốn điều lệ: 127.880.000.000 đồng

• Giá trị TTC nắm giữ theo mệnh giá: 65.220.800.000 đồng

• Giá trị thực tế đầu tư: 24.931.910.430 đồng

• Tỷ lệ TTC sở hữu: 51,00%

CÔNG TY CỔ PHẦN LỮ HÀNH TÂY NINH

• Địa chỉ: Số 1253 Đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố Ninh Phước, phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;

• Giấy CNĐKDN: 3900555673, đăng ký lần đầu ngày 06 tháng 01 năm 2009, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 05/3/2014, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh cấp;

• Ngành nghề kinh doanh: Tổ chức tour du lịch, đại lý bán vé máy bay, tàu hỏa, vận chuyển.

• Vốn điều lệ: 3.000.000.000 đồng

• Giá trị TTC nắm giữ theo mệnh giá: 2.528.000.000 đồng

• Giá trị thực tế đầu tư: 2.528.000.000 đồng

• Tỷ lệ TTC sở hữu: 84,3%

Các Công ty liên kết:

CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN HÒA BÌNH

• Địa chỉ: Số 436, đường 30/4, Khu phố 1, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh.

• Giấy CNĐKDN: 3900328543; đăng ký lần đầu ngày 06 tháng 3 năm 2003, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 12/10/2015, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh cấp;

• Ngành nghề kinh doanh: Nhà hàng, khách sạn.

• Vốn điều lệ: 40.875.000.000 đồng

- Giá trị TTC nắm giữ theo mệnh giá: 8.338.500.000 đồng
- Giá trị thực tế đầu tư: 8.710.382.860 đồng
- Tỷ lệ TTC sở hữu:

+ Tỷ lệ sở hữu trực tiếp: 20,4%

+ Tỷ lệ sở hữu gián tiếp (thông qua Công ty cổ phần Cáp treo Núi Bà Tây Ninh): 2,3%

Công ty đang tạm ngừng hoạt động từ ngày 13/8/2016 - 12/8/2017 để chấn chỉnh, ổn định hoạt động của công ty do trong thời gian qua công ty hoạt động thua lỗ, không hiệu quả.

Trong tháng 12/2016, công ty cổ phần - Du lịch Thương mại Tây Ninh đã thực hiện đấu giá bán toàn bộ 1.018.150 cổ phiếu (trong đó sở hữu của Công ty CP Du lịch Thương mại Tây Ninh: 833.850 cổ phiếu và Công ty CP Cáp treo Núi Bà Tây Ninh: 184.300 cổ phiếu, đã uỷ quyền cho Công ty mẹ - Cty Cp Du lịch TM Tây Ninh bán toàn bộ số cổ phần đang sở hữu). Căn cứ vào kết quả đấu giá cổ phần khách sạn Hòa Bình, CTCP Du lịch – Thương mại Tây Ninh sẽ chuyển giao các cổ phần bán được cho các cá nhân, tổ chức. Đến thời điểm lập báo cáo này, các thủ tục chuyển nhượng chưa hoàn tất do các tổ chức, cá nhân đấu giá thành công đã xin gia hạn nộp tiền đến ngày 31/03/2017 và được UBND tỉnh Tây Ninh chấp thuận).

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI TÂY NINH

• Địa chỉ: Km26, Quốc lộ 22B, ấp Long Bình, xã Long Thành Nam, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

• Giấy CNĐKDN: 3900243963; đăng ký lần đầu ngày 12 tháng 4 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 09/12/2010, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh cấp

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất gạch.
- Vốn điều lệ: 9.298.300.000 đồng
- Giá trị TTC nắm giữ theo mệnh giá: 3.372.200.000 đồng
- Giá trị thực tế đầu tư: 3.709.415.000 đồng
- Tỷ lệ TTC sở hữu: 36,3%

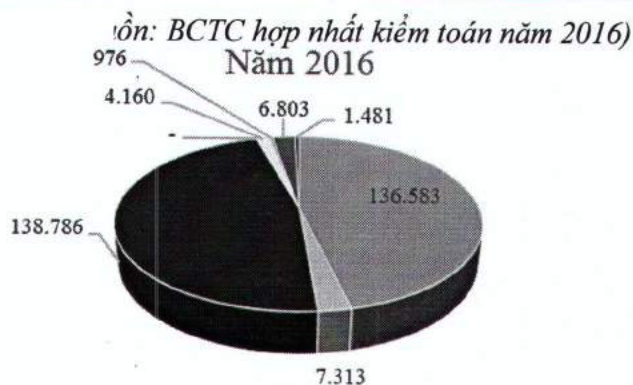
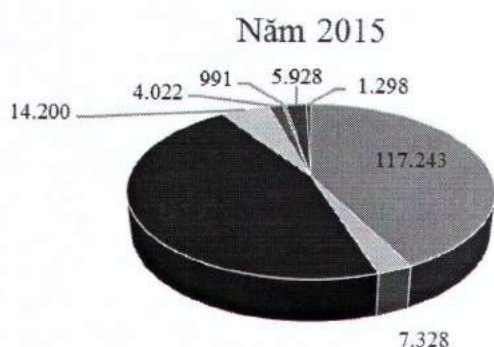
5. Hoạt động kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của công ty là kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí tại khu du lịch quốc gia núi bà đen; kinh doanh phân phối, bia rượu nước giải khát, quảng cáo, thực phẩm, hàng tiêu dùng; dịch vụ vận chuyển bằng hệ thống cáp treo, máng trượt, vận chuyển bằng xe điện, xe ngựa cho du khách. Nhìn chung trong những năm gần đây lượng khách đi tham quan tại Khu du lịch Núi Bà Đen có xu thế tăng rõ rệt. Năm 2016 khoảng 2.349.033 lượt khách so với năm 2015 là 2.234.115 lượt khách tăng 5.14%; lượng khách đi Cáp treo, máng trượt năm 2016 khoảng 1.255.277 lượt khách so với năm 2015 là 1.140.044 lượt tăng 10.11%; lượng khách đi xe điện năm 2016 818.159 lượt trong khi năm 2015 là 601.700 lượt khách tăng 35.97%.

5.1. Sản lượng sản phẩm, giá trị dịch vụ qua các năm

CƠ CẤU DOANH THU THUẦN HỢP NHẤT

Khoản mục	Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)
Doanh thu dịch vụ vận chuyển	117.244	42,33%	136.583	46,13%
Doanh thu dịch vụ du lịch	7.328	2,65%	7.313	2,47%
Doanh thu nước giải khát	125.970	45,47%	138.786	46,87%
Doanh thu hạt điều, nhân điều	14.200	5,13%	-	0,00%
Doanh thu dịch vụ giữ xe, nón bảo hiểm	4.022	1,45%	4.160	1,40%
Doanh thu dịch vụ hàng Rỗng	991	0,36%	976	0,33%
Doanh thu cho thuê mặt bằng	5.928	2,14%	6.804	2,30%
Doanh thu khác	1.298	0,47%	1.481	0,50%
Tổng doanh thu	276.981	100%	296.103	100%



- Doanh thu dịch vụ vận chuyển
- Doanh thu nước giải khát
- Doanh thu dịch vụ giữ xe, nón bảo hiểm
- Doanh thu cho thuê mặt bằng
- Doanh thu dịch vụ du lịch
- Doanh thu hạt điều, nhân điều
- Doanh thu dịch vụ hàng Rỗng
- Doanh thu khác

Doanh thu thuần hợp nhất năm 2016 tăng 6,9% so với năm 2015 chủ yếu do sự gia tăng của doanh thu dịch vụ vận chuyển từ công ty con và doanh thu nước giải khát từ công ty mẹ. Trong cơ cấu doanh thu thuần, doanh thu dịch vụ vận chuyển và nước giải khát chiếm tỷ trọng cao nhất, 2 hoạt động này mang lại xấp xỉ 90% doanh thu thuần hợp nhất của công ty trong 2 năm qua.

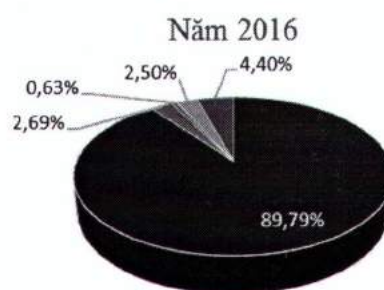
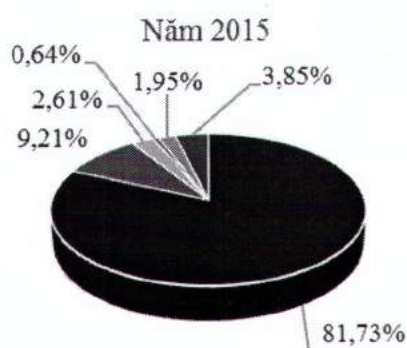
CƠ CẤU DOANH THU THUẦN CÔNG TY MẸ

Doanh thu	Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)
Doanh thu nước giải khát	125.970	81,73%	138.877	89,79%
Doanh thu hạt điều, nhân điều	14.200	9,21%	-	-
Doanh thu dịch vụ giữ xe, nón bảo hiểm	4.022	2,61%	4.160	2,69%
Doanh thu dịch vụ hàng Rỗng	991	0,65%	976	0,62%
Doanh thu dịch vụ vận chuyển	3.008	1,95%	3.862	2,50%
Doanh thu cho thuê mặt bằng	5.928	3,85%	6.804	4,40%
Doanh thu khác	4	0,00%	-	-
Tổng doanh thu	154.123	100,00%	154.679	100,00%

(Nguồn: BCTC công ty mẹ kiểm toán năm 2016)

Doanh thu thuần công ty mẹ năm 2016 tăng nhẹ (xấp xỉ 0,4%) so với năm 2016 do sự gia tăng của doanh thu nước giải khát và doanh thu cho thuê mặt bằng. Trong cơ cấu doanh thu thuần của công ty mẹ, doanh thu nước giải khát chiếm tỷ trọng cao nhất, năm 2016 doanh thu hoạt động này mang lại gần 90% doanh thu thuần của công ty.

CƠ CẤU DOANH THU



- Doanh thu nước giải khát
- Doanh thu vỏ chai
- Doanh thu dịch vụ hàng Rỗng
- Doanh thu cho thuê mặt bằng

- Doanh thu hạt điều, nhân điều
- Doanh thu dịch vụ giữ xe, nón bảo hiểm
- Doanh thu dịch vụ vận chuyển
- Doanh thu khác

Lợi nhuận gộp hợp nhất qua các năm:

Khoản mục	Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng/DTT (%)
Lợi nhuận dịch vụ vận chuyển	94.754	34,21%	114.802	38,77%
Lợi nhuận dịch vụ du lịch	695	0,25%	1.080	0,36%
Lợi nhuận nước giải khát	5.722	2,07%	3.031	1,02%
Lợi nhuận hạt điều, nhân điều	159	0,06%	-	-
Lợi nhuận dịch vụ giữ xe, nón bảo hiểm	869	0,31%	292	0,10%
Lợi nhuận dịch vụ hàng Rỗng	625	0,23%	491	0,17%
Lợi nhuận cho thuê mặt bằng	3.660	1,32%	6.135	2,07%
Lợi nhuận khác	1.237	0,45%	984	0,33%
Tổng lợi nhuận	107.721	38,9%	126.816	42,82%

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016)

Lợi nhuận gộp năm 2016 tăng 17,73% so với năm 2015, tỷ lệ lợi nhuận gộp trên doanh thu thuần tăng từ 38,9% năm 2015 lên 42,82% năm 2016, chủ yếu do sự gia tăng của lợi nhuận gộp dịch vụ vận chuyển và dịch vụ cho thuê mặt bằng.

Lợi nhuận gộp từ dịch vụ vận chuyển chiếm tỉ trọng cao nhất, đạt 114,8 tỉ đồng năm 2016 (đạt 38,77% doanh thu thuần), tăng 21,16% so với năm 2015. Lợi nhuận cho thuê mặt bằng đứng thứ hai về tỉ trọng với giá trị hơn 6,1 tỷ đồng năm 2016 (đạt 2,07% so với doanh thu thuần), tăng 67,62% so với năm 2015. Mặc dù doanh thu thuần nước giải khát chiếm tỷ trọng cao nhất, tuy nhiên lợi nhuận gộp hoạt động này chỉ đứng vị trí thứ 3 do giá vốn hoạt động này cao. Doanh thu thuần nước giải khát năm 2016 tăng hơn so với 2015, tuy nhiên lợi nhuận gộp hoạt động này chỉ đạt hơn 3 tỷ đồng, chiếm 1,02% doanh thu thuần và giảm 47,03% so với năm 2015.

Lợi nhuận gộp công ty mẹ

Khoản mục	Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng/DTT (%)
Lợi nhuận nước giải khát	5.722	3,71%	5.345	3,46%
Lợi nhuận hạt điều, nhân điều	159	0,10%		

Lợi nhuận dịch vụ giữ xe, nón bảo hiểm	869	0,56%	292	0,19%
Lợi nhuận dịch vụ hàng Ròng	625	0,41%	491	0,32%
Lợi nhuận dịch vụ vận chuyển	750	0,49%	1.969	1,27%
Lợi nhuận cho thuê mặt bằng	3.660	2,37%	6.135	3,97%
Lợi nhuận khác	4			
Tổng Lợi nhuận	11.789	7,64%	14.232	9,21%

(Nguồn: BCTC công ty mẹ kiểm toán năm 2016)

Lợi nhuận gộp năm 2016 tăng 20,72% so với năm 2015, tỷ trọng lợi nhuận gộp/doanh thu thuần tăng từ 7,64% năm 2015 lên 9,21% năm 2016, chủ yếu do sự gia tăng của lợi nhuận cho thuê mặt bằng và dịch vụ vận chuyển.

Lợi nhuận gộp Dịch vụ cho thuê mặt bằng chiếm tỷ trọng cao nhất đạt hơn 6,1 tỷ đồng năm 2016 (đạt 3,97% doanh thu thuần), tăng 67,62% so với năm 2015. Tiếp đến là lợi nhuận nước giải khát và lợi nhuận dịch vụ vận chuyển.

5.2. Nguyên vật liệu

• Nguồn nguyên liệu:

Với lĩnh vực kinh doanh chính là thương mại, những sản phẩm mà Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh cung cấp được lấy từ những nguồn đảm bảo cả về uy tín và chất lượng, trong đó nguồn hàng chủ yếu là những loại thực phẩm phục vụ nhu cầu giải khát và các mặt hàng nông sản. Nhìn chung, nguồn cung cấp những nguyên liệu này chủ yếu đến từ các đối tác trong nước và tại địa phương. Là một doanh nghiệp có lịch sử hoạt động khá lâu trong lĩnh vực này, kết hợp với uy tín doanh nghiệp đã xây dựng, Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh luôn có nguồn cung cấp nguyên liệu đa dạng và phong phú, hỗ trợ tích cực quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như đảm bảo chất lượng của các sản phẩm.

Cụ thể, nguồn cung cấp chủ yếu của Công ty bao gồm:

- Bia: Bia Sài Gòn, Bia Việt Nam...
- Nước tinh khiết: Nước khoáng Vĩnh Hào, Aquafina...
- Nước giải khát: Nước ngọt có ga Pepsi
- Các mặt hàng nông sản: Điều thô, điều nhân, mì lát, đậu nành, đậu phộng...

• Sự ổn định của nguồn cung cấp:

Như đã trình bày ở trên, nguồn nguyên liệu chính của Công ty được cung cấp từ những nguồn có uy tín và chất lượng. Bên cạnh đó, Công ty xây dựng một quy trình kiểm tra chất lượng

nguồn hàng với mục tiêu là những sản phẩm luôn phải đáp ứng yêu cầu đề ra, phục vụ tích cực và không gây gián đoạn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, ảnh hưởng đến hình ảnh của Công ty. Với vị thế là đại lý chính thức, độc quyền nên nguồn hàng luôn được cung ứng một cách đầy đủ, đảm bảo cung cấp hàng hóa kịp thời và nhanh chóng cho khách hàng, đặc biệt là những khách hàng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

• **Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu đến doanh thu, lợi nhuận:**

Tỷ trọng giá vốn hàng bán hoạt động thương mại luôn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong các hoạt động kinh doanh chính của TTC. Tuy vậy, Công ty luôn có lợi thế trong lĩnh vực này do nhà sản xuất đã ấn định giá mua và giá bán của hàng hóa. Điều này tạo điều kiện thuận lợi trong việc sắp xếp và phân bổ chi phí, đồng thời giảm bớt những rủi ro khi giá cả của những sản phẩm này có sự biến động. Chính vì thế, giá cả đầu vào không ảnh hưởng lớn đến chỉ tiêu lợi nhuận, thay vào đó, lợi nhuận bán hàng phụ thuộc vào sản lượng tiêu thụ hàng hóa và chi phí bán hàng.

5.3. Chi phí sản xuất

Chi phí sản xuất hợp nhất:

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016	
		Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
1	Giá vốn hàng bán	169.260	61,11%	169.287	57,17%
2	Chi phí tài chính	32	0,01%	83	0,03%
3	Chi phí bán hàng	24.824	8,96%	29.651	10,01%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.199	5,49%	17.688	5,97%
Tổng cộng		209.315	75,57%	216.709	73,19%

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016)

Giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu chi phí sản xuất của công ty (chiếm 80,75% năm 2015 và 78,09% năm 2016), đứng thứ 2 là chi phí bán hàng (chiếm 11,84% năm 2015 và 13,68% năm 2016).

Tỷ trọng chi phí sản xuất/doanh thu thuần có xu hướng giảm (từ 75,68% năm 2015 xuống 73,21% năm 2016) chủ yếu do tỷ lệ tăng trưởng doanh thu cao hơn tỷ lệ tăng giá vốn. Trong năm 2016 công ty thực hiện tăng giá một số dịch vụ bán cho du khách và số lượng du khách sử dụng dịch vụ tăng dẫn đến doanh thu tăng trong khi vốn hàng bán tăng không đáng kể (0,02%).

Chi phí sản xuất công ty mẹ:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016	
		Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
1	Giá vốn hàng bán	142.334	92,35%	140.447	90,80%
2	Chi phí tài chính	893	0,58%	4.269	2,76%
3	Chi phí bán hàng	6.072	3,94%	8.596	5,56%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.211	4,03%	5.893	3,81%
Tổng cộng		155.510	100.89	159.205	102.93

(Nguồn: BCTC công ty mẹ đã kiểm toán năm 2016)

Chi phí giá vốn năm 2016 tuy có giảm (chủ yếu do giảm chi phí cho thuê mặt bằng: theo công văn số 3254/UBND-KTTC ngày 16/11/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc không thu tỷ lệ 35% trên tổng doanh thu từ cho thuê mặt bằng từ tháng 6/2016), nhưng chi phí tài chính tăng cao do đầu tư lỗ tại Công ty cổ phần Khách sạn Hoà Bình và chi phí bán hàng tăng dẫn chi phí sản xuất tăng, tỷ trọng chi phí sản xuất/doanh thu thuần có xu hướng tăng nhẹ (từ 101.06% năm 2015 lên 102.97% năm 2016).

5.4. Trình độ công nghệ

Với mục tiêu mang lại sự hài lòng tuyệt đối cho khách hàng khi sử dụng sản phẩm dịch vụ của Công ty, tiêu chuẩn và chất lượng dịch vụ luôn được đặt lên hàng đầu. Để làm được điều này, Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh chú trọng phát triển năng lực quản lý cũng như đảm bảo đội ngũ cán bộ công nhân viên trong Công ty luôn vững về tay nghề và khéo trong kỹ năng. Đồng thời, Công ty cũng coi trọng vai trò của khách hàng trong việc góp phần cải thiện chất lượng dịch vụ và nâng cao năng lực của nhân viên. Cụ thể:

- **Về năng lực kinh doanh thương mại:** Nhận thức được tầm quan trọng của con người đối với hình ảnh chung của Công ty, TTC từ lâu đã chú trọng đầu tư cho vấn đề nhân sự. Do vậy, đội ngũ bán hàng của Công ty nổi bật với kinh nghiệm lâu năm, bên cạnh đó còn được Công ty tạo điều kiện trong việc đào tạo huấn luyện kỹ năng bán hàng, tiếp thu những ưu điểm của khoa học hiện đại. Từ đó, công tác tiếp thị, bán hàng, phát triển thị trường luôn được đảm bảo.

- **Về công tác chăm sóc khách hàng:** Để đảm bảo khách hàng luôn hài lòng với sản phẩm dịch vụ, bên cạnh việc chú trọng chất lượng, Công ty cũng đầu tư và giám sát nhằm thực hiện tốt công tác chăm sóc khách hàng, tiếp nhận những phản hồi của khách hàng đối với nhân viên cũng

như hàng hóa, nhằm cải thiện dần dần khả năng của cán bộ công nhân viên cũng như nắm bắt thị hiếu của khách hàng để phát triển sản phẩm. Đồng thời, Công ty cũng hướng dẫn khách hàng tiếp cận với những sản phẩm mới công nghệ cao. Quá trình hiện đại hóa là cực kỳ cần thiết đối với việc đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng, phong phú của khách hàng, từng bước mở rộng thị trường và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh.

5.5. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Định hướng phát triển lĩnh vực kinh doanh dịch vụ là yếu tố trọng tâm trong định hướng phát triển dài hạn của Công ty. Trong thời gian tới, các loại hình dịch vụ khách sạn, nhà hàng, vui chơi, giải trí sẽ được Công ty ưu tiên đầu tư theo phân kỳ căn cứ Quy hoạch được duyệt. Tại Việt Nam, đây là những loại hình dịch vụ hết sức tiềm năng; bên cạnh nhu cầu nghỉ ngơi, giải trí ngày càng tăng cao của người dân bản địa, lượng khách du lịch quốc tế đến Việt Nam cũng đang có xu hướng tăng lên, đặc biệt là mùa hè và các dịp lễ. Với những đặc điểm thuận lợi sẵn có về vị trí địa lý và những định hướng đúng đắn về việc phát triển những loại hình dịch vụ đáp ứng nhu cầu du khách, Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh xác định lĩnh vực này sẽ dần dần chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu.

5.6. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ:

Công ty đang nỗ lực chuẩn hóa và cụ thể thước đo về chất lượng sản phẩm, dịch vụ thông qua hệ thống quản lý chất lượng ISO 2000. Bên cạnh đó, công tác bảo trì, kiểm tra chất lượng luôn được chú trọng, cụ thể:

- **Đối với dịch vụ:** Công tác kiểm tra chất lượng dịch vụ được tiến hành hai chiều trên cả sản phẩm lẫn thái độ phục vụ của nhân viên thông qua việc giám sát của từng phòng ban kết hợp với phản hồi trực tiếp từ khách hàng. Việc này không hề tạo bất kỳ áp lực nào đối với nhân viên, ngược lại còn giúp nâng cao năng lực, kỹ năng giao tiếp, thái độ phục vụ của từng nhân viên đối với khách hàng. Bên cạnh đó, ý kiến đóng góp của khách hàng về sản phẩm dịch vụ là một nguồn tư liệu quý giá cho Công ty để xây dựng chiến lược cải thiện hàng hóa và phát triển thị trường.

5.7. Hoạt động Marketing

Nhận thức được vai trò của hoạt động marketing trong việc nâng cao hiệu quả kinh doanh, những năm gần đây, Công ty đã đầu tư xây dựng và quảng bá thương hiệu thông qua nhiều hình thức khác nhau. Với mục tiêu mở rộng và phát triển thị trường, Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh đã chỉ đạo các bộ phận xây dựng chiến lược quảng cáo hiệu quả, kết hợp những hình thức đơn giản nhưng mang lại tác động trên phạm vi rộng như báo chí, hội nghị hay những công tác phúc lợi cộng đồng.

Dịch vụ chăm sóc khách hàng được đầu tư mạnh với mục tiêu duy trì khách hàng cũ và tìm kiếm thêm những khách hàng tiềm năng. Đối với những khách hàng đã sử dụng dịch vụ của Công ty, TTC luôn cố gắng xây dựng hình ảnh về một môi trường thân thiện, lịch sự, dịch vụ có chất lượng, để từ đó, chính những khách hàng thân thiết này sẽ là người quảng bá thương hiệu TTC đến với những khách hàng khác.

Đồng thời, marketing thông qua Website của Công ty cũng được xem trọng, thực hiện hoạt động liên kết theo hệ thống Công ty mẹ và các Công ty con (Công ty CP Cáp treo Núi Bà Tây Ninh; Công ty CP Lữ hành Tây Ninh).

Website chính thức của Công ty hiện nay là: Tanitour.com.vn

5.8. Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Công ty Cổ phần Du lịch - Thương mại Tây Ninh tiền thân là Công ty Du lịch Tây Ninh có trên 30 năm hoạt động trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ. Từ dự án Cáp treo Núi Bà (nay là Công ty CP Cáp treo Núi Bà Tây Ninh), hiện nay vị thế của Công ty ngày càng vững mạnh, trở thành một cái tên có uy tín trên thương trường. Trong thời gian tới, Công ty chú trọng phát triển thêm nhiều loại hình dịch vụ nhằm tận dụng hết tiềm năng sẵn có để phát triển.

Trong quá trình hoạt động và phát triển, Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh sử dụng logo sau:



5.9. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh đã ký kết các hợp đồng mua, bán hàng hóa lớn và, bao gồm:

STT	Hợp đồng	Đối tác	Nội dung	Trị giá	Thời gian thực hiện
01	0005/17/HVBB	Công ty TNHH Bai & NGK Heineken Việt Nam	Nhà phân phối bia		01/01/2017 đến 31/12/2018
02	01/HĐMB.2017-TN	Công ty CP TM Bia Sài Gòn Miền Đông	Mua bia		01/01/2017 đến 31/12/2017

03	Số 8060.2016.86	Công ty TNHH NGK Suntory Pepsico Việt Nam	Cho thuê quảng cáo trên cabin và nhà chờ Cáp treo	935 triệu đồng	10/12/2006 đến 31/12/2018
04	403 hợp đồng cho thuê mặt bằng	Hộ kinh doanh	Cho thuê dịch vụ kinh doanh khai thác bán hàng cúng chùa	6,7 tỷ đồng	01/01/2017 đến 31/12/2017

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

6.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	299.797	344.009	14,75%
2	Vốn chủ sở hữu	279.380	313.319	12,15%
3	Doanh thu thuần	276.981	296.103	6,90%
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	74.243	85.201	14,76%
5	Lãi/lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	(613)	(4.770)	-
6	Lợi nhuận khác	1.520	1.473	-3,09%
7	Lợi nhuận trước thuế	75.764	86.674	14,40%
8	Lợi nhuận sau thuế	59.240	68.169	15,07%
	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	30.935	34.245	10,70%
	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	28.305	33.924	19,85%
9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (*)	20,68%	18,66%	-
10	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở	18,96%	18,65%	-

hữu bình quân			
---------------	--	--	--

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016)

(*) Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức năm 2016 dựa trên tỷ lệ cổ tức dự kiến là 14%, tỷ lệ chính thức sẽ được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Doanh thu thuần năm 2016 tăng 6,9% so với năm 2015. Doanh thu thuần tăng chủ yếu là do sự gia tăng của doanh thu nước giải khát và doanh thu dịch vụ vận chuyển do trong năm 2016 lượng du khách sử dụng dịch vụ tăng và công ty cũng thực hiện tăng giá một số dịch vụ bán cho du khách. Ngoài ra, hàng năm công ty có doanh thu hoạt động tài chính từ lãi tiền gửi, tiền cho vay, doanh thu tài chính năm 2016 đạt 10,52 tỷ tăng 47,31% so với năm 2015. Dẫn đến lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh tăng 14,76% so với năm 2015.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh công ty mẹ

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	102.831	114.817	11,66%
2	Vốn chủ sở hữu	89.443	94.604	5,77%
3	Doanh thu thuần	154.123	154.679	0,36%
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	13.316	15.681	17,76%
5	Lợi nhuận khác	1.351	1.341	-0,74%
6	Lợi nhuận trước thuế	14.667	17.023	16,06%
7	Lợi nhuận sau thuế	14.667	17.023	16,06%
8	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (*)	43,62%	37,59%	-
9	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân	17,11%	18,50%	-

(Nguồn: BCTC công ty mẹ kiểm toán năm 2016)

(*) Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức năm 2016 dựa trên tỷ lệ cổ tức dự kiến là 14%, tỷ lệ chính thức sẽ được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Doanh thu thuần năm 2016 tăng nhẹ (0,36%) so với năm 2015. Trong năm 2016, giá vốn hàng bán, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm, bên cạnh đó doanh thu hoạt động tài chính năm 2016 đạt

hơn 20 tỷ đồng từ cổ tức, lợi nhuận được chia, tăng 37,41% so với năm 2015, dẫn đến lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh năm 2016 tăng 17,76%.

6.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

➤ Thuận lợi:

Công ty Cổ phần Du lịch - Thương mại Tây Ninh sở hữu tiềm năng du lịch lớn, cụ thể:

- Nghị quyết tỉnh Đảng bộ lần thứ X, nhiệm kỳ 2015-2020 xác định du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng, chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu kinh tế của tỉnh;
- Trên cơ sở Quy hoạch tổng thể phát triển Khu Du lịch Quốc gia núi Bà Đen tỉnh Tây Ninh đến 2020, tầm nhìn đến năm 2030. UBND tỉnh đã phê duyệt đồ án Quy hoạch 1/500 Khu Trung tâm Văn hóa – Lễ hội – Tâm linh núi Bà Đen là cơ sở để Công ty triển khai các dự án đầu tư tiếp theo;
- Cơ bản đã được sự chấp thuận về mặt chủ trương của cơ quan cấp tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc đầu tư tuyến Cáp treo từ Chùa Bà lên đỉnh núi Bà;
- Công ty Cổ phần Du lịch - Thương mại Tây Ninh là Công ty mẹ có các Công ty con và Công ty liên kết tạo nên sức mạnh tổng hợp, Công ty Cổ phần Cáp treo Núi Bà hoạt động kinh doanh có hiệu quả cao, là Công ty niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán, Công ty Cổ phần Lữ hành Tây Ninh chiếm thị phần lớn trong tỉnh;... quy tụ nhiều cổ đông có tiềm lực và được các nhà đầu tư quan tâm;
- Tình hình tài chính Công ty lành mạnh, không tồn đọng nợ thuế Nhà nước; có khả năng bổ sung và huy động vốn khá (sự đầu tư từ chủ sở hữu; phát hành cổ phiếu, trái phiếu; vay ngân hàng ...).

➤ Khó khăn:

- Cơ cấu tổ chức chưa được kiện toàn, sắp xếp một cách tối ưu nhất; trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ không đồng đều còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới. Đặc biệt trong những năm qua, việc thay đổi liên tục về bộ máy lãnh đạo, về Chủ sở hữu vốn, về nhiệm vụ của Công ty đã ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Hoạt động kinh doanh thương mại của Công ty nhiều năm qua hiệu quả chưa cao, chưa có bước đột phá; thị trường và giá cả lại có nhiều biến động; lợi nhuận kinh doanh thương mại chiếm tỷ trọng thấp so với tổng lợi nhuận;
- Công ty Cổ phần Lữ hành Tây Ninh hoạt động hiệu quả thấp, khả năng cạnh tranh còn yếu, chưa có sản phẩm, dịch vụ mới, chất lượng các sản phẩm, dịch vụ chưa cao, chưa đáp

ứng được nhu cầu ngày càng cao của khách hàng; chưa có sản phẩm dịch vụ để thu hút và giữ chân khách du lịch lưu trú lại nhiều ngày;

- Đối với các Công ty liên kết: Công ty Cổ phần Khách sạn Hòa Bình đầu tư nâng cấp Khách sạn Hòa Bình nhưng chưa mang lại hiệu quả, hoạt động kinh doanh tiếp tục lỗ, đang tạm ngừng hoạt động từ ngày 13/8/2016-12/8/2017; Công ty Cổ phần Gạch ngói Tây Ninh tình hình hoạt động kinh doanh có chiều hướng khả quan nhưng hiệu quả chưa cao.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Sở hữu vị trí địa lý thuận lợi cũng như những ưu đãi đặc biệt của thiên nhiên, tỉnh Tây Ninh từ lâu đã trở thành địa điểm du lịch nổi tiếng của du khách cả trong và ngoài nước. Tây Ninh nằm giữa các trục không gian phát triển chính của các nước tiểu vùng sông Mê Kông, đây là một trong những đầu mối giao thông quan trọng của vùng, đặc biệt có lợi thế trong việc thông thương và kết nối du lịch với các nước ASEAN. Không những thế, đây còn là nơi hội tụ nhiều điểm du lịch văn hóa – lịch sử cùng cảnh quan thiên nhiên độc đáo như Hồ Dầu Tiếng; Núi Bà Đen; vườn Quốc gia Lò Gò – Xa Mát đặc trưng cho vùng đất ngập nước theo mùa; các di tích lịch sử cách mạng như Căn cứ Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam, Trung ương Cục miền Nam và nhiều di tích văn hóa khác như Tòa thánh Cao đài, Tháp Chóp Mạt... Nổi bật với cơ sở hạ tầng, kiến trúc tự nhiên, nét đẹp trong văn hóa và tôn giáo, Tây Ninh thực sự là nơi hội tụ đủ các yếu tố thiên thời – địa lợi – nhân hòa để phát triển du lịch.

Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh là một trong những đơn vị đã mạnh dạn nắm bắt những điều kiện thuận lợi về điều kiện tự nhiên cùng như những sự hỗ trợ tích cực từ bên ngoài, kết hợp với sự nhạy bén và sáng tạo của đội ngũ nhân sự để đề ra ý tưởng kinh doanh. Được hình thành từ Công ty Du lịch có 100% vốn nhà nước, từ năm 2007 đến nay, TTC với mô hình hoạt động Công ty Cổ phần đã không ngừng phát triển. Lĩnh vực hoạt động trong ngành kinh doanh dịch vụ, nước giải khát tại tỉnh nhà ngày càng được nâng cao. Không những thế, những đơn vị thành viên của TTC cũng không ngừng phát triển và luôn được đánh giá cao về chất lượng sản phẩm dịch vụ, tiêu biểu như:

➤ Công ty Cổ phần Cáp treo Núi Bà – Tây Ninh là đơn vị hoạt động hiệu quả nhất trong các Công ty con, Công ty liên kết của TTC. Công ty chiếm vị thế đặc biệt đối với kinh doanh vận chuyển Cáp treo, Máng trượt và các dịch vụ vui chơi giải trí khác tại khu du lịch Núi Bà, một trong những điểm du lịch tín ngưỡng thu hút đông du khách nhất khu vực Nam Bộ. Thị trường của Công ty rất lớn do tính chất đặc thù của du lịch tín ngưỡng là lượng khách rất ổn định và ngày càng có xu hướng tăng lên. Việc mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty sang lĩnh vực vui

chơi giải trí, cũng như tiếp tục phát triển các loại hình vận chuyển khác tại khu du lịch Núi Bà là khá dễ dàng xét trên khía cạnh thị trường.

➤ Công ty Cổ phần Lữ hành Tây Ninh cung cấp các dịch vụ chủ yếu như tour du lịch (trộn gói trong nước và Quốc tế, theo yêu cầu của khách, khách đoàn, tuần trăng mật, hội nghị, hội thảo, nghỉ dưỡng), đại lý vé máy bay trong nước và quốc tế, hệ thống đặt phòng khách sạn trong và ngoài nước, tư vấn thông tin du lịch miễn phí. Đây là đơn vị hỗ trợ tích cực về mặt dịch vụ cũng như tư vấn cho Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh. Du khách đến đây luôn hài lòng với thái độ phục vụ của nhân viên cũng như chất lượng sản phẩm.

7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Nắm bắt được những xu hướng của thị trường, HĐND và UBND tỉnh Tây Ninh đã xác định rõ mục tiêu là cần chú trọng đầu tư và khai thác dịch vụ du lịch, phấn đấu đưa ngành công nghiệp không khói của tỉnh nhà phát triển trong giai đoạn 2015-2020.

Trong thời gian tiếp theo, bên cạnh định hướng chung của TTC, các đơn vị thành viên cũng có những kế hoạch riêng nhằm khai thác triệt để lợi thế sẵn có, hoạt động hiệu quả và phát triển bền vững hơn:

➤ Công ty Cổ phần Cáp treo Núi Bà – Tây Ninh tổ chức khai thác hệ thống Cáp treo và Máng trượt có hiệu quả; triển khai đầu tư theo quy hoạch mặt bằng các dịch vụ nhà ga trên, dưới, hệ thống cung cấp nước, sân vườn; mở rộng quan hệ với các đơn vị tư vấn, các đối tác nước ngoài để nâng cấp hệ thống Máng trượt, nâng cấp hệ thống Cáp treo cũ; trình và được UBND tỉnh Tây Ninh đồng ý chủ trương đầu tư Cáp treo từ Chùa Bà lên đỉnh núi Bà; tiếp tục quan hệ xin phép Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ ngành liên quan để tiến hành khảo sát lập dự án đầu tư Cáp treo từ Chùa Bà lên đỉnh núi Bà...

➤ Công ty Cổ phần Lữ hành tăng cường công tác quảng bá, tiếp thị các tour du lịch trong và ngoài nước nhất là tour Campuchia và tour đưa khách về tham quan Tây Ninh; nâng cao chất lượng phục vụ khách; tổ chức khai thác có hiệu quả phương tiện vận chuyển; củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty; liên kết với các Công ty Lữ hành tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh hình thành các tour du lịch ngắn ngày gắn với thế mạnh của tỉnh như: Căn cứ Trung ương Cục; Tòa thánh Cao đài; Khu Di tích Lịch sử Văn hóa - Danh thắng và Du lịch núi Bà Đen; Khu Kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, Xa Mát, Hồ Dầu tiêng...

Những năm gần đây, kinh tế thế giới cũng như Việt Nam đang có những dấu hiệu hồi phục và phát triển tích cực. Theo Báo cáo tình hình Kinh tế - Xã hội 6 tháng đầu năm 2016 của Tổng cục Thống kê, doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống 6 tháng đạt 195,5 nghìn tỷ đồng, tăng 7,4% so với cùng kỳ năm trước trong khi doanh thu du lịch lữ hành ước đạt 15 nghìn tỷ đồng, tăng 9,6%, các dịch vụ khác đạt 199,2 nghìn tỷ đồng và tăng 9,2% so với cùng kỳ năm trước. Con số này cho thấy nhu cầu ngày càng tăng của các hoạt động vui chơi, nghỉ dưỡng. Điều kiện kinh tế vĩ mô và

tình hình chính trị - xã hội tại Việt Nam luôn được duy trì ổn định, điều này thúc đẩy sự phát triển của các ngành kinh tế mũi nhọn, đặc biệt là ngành du lịch. Các Công ty trong nước nay cũng có nhiều điều kiện hơn để hợp tác quốc tế cũng như thu hút nhiều hơn lượng khách du lịch dồi dào và tiềm năng nước ngoài. Việt Nam, với những khác biệt về văn hóa và ẩm thực, những ưu đãi của thiên nhiên về vị trí địa lý và khí hậu, hứa hẹn sẽ trở thành một địa điểm du lịch hấp dẫn, đầy tiềm năng đối với du khách trong nước và quốc tế.

Sự phát triển về đời sống cũng dẫn đến những thay đổi trong xu hướng và sở thích của con người. Hiện nay, xu hướng du lịch cũng đang dần thay đổi, du lịch xanh đang dần chiếm ưu thế. Đây là loại hình du lịch dựa vào tự nhiên và văn hóa, hướng đến bảo tồn tự nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học và văn hóa cộng đồng. Điều này cho thấy giá trị của văn hóa truyền thống, môi trường tự nhiên và sự sáng tạo nghệ thuật. Việc nắm bắt những thay đổi này là cực kỳ quan trọng, tạo điều kiện để ngành du lịch Việt Nam phát triển ngày một bền vững, chuyên nghiệp và hiện đại hơn.

7.3. So sánh về tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trong cùng ngành:

STT	Chỉ tiêu (năm 2016)	HOT	VIR	TTT
I	Hiệu quả hoạt động và tài, nguồn vốn			
1	Doanh thu thuần	175.171	59.588	296.102
2	Lợi nhuận sau thuế	10.614	7.940	68.169
3	Tổng Tài sản	146.935	98.077	344.009
4	Vốn chủ sở hữu	110.392	89.340	313.319
5	Vốn điều lệ	80.000	82.400	45.702
II	Một số chỉ tiêu tài chính			
1	LNST/DTT	6,06%	13,32%	23,02%
2	LNST/VCSH bình quân	9,66%	8,90%	18,65%
3	LNST/Tổng Tài sản bình quân	7,26%	8,18%	21,18%
4	Lợi nhuận từ HĐKD/DTT	7,53%	17,31%	28,77%
5	EPS (đồng)	1.167	842	6.874

(Nguồn: Tổng hợp từ BCTC kiểm toán năm 2016 của các doanh nghiệp)

7.4. Đánh giá về sự phù hợp - định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới.

Chiến lược phát triển ngành du lịch Việt Nam đến năm 2020 định hướng phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, có trọng tâm: chú trọng phát triển theo chiều sâu đảm bảo chất lượng, khẳng định thương hiệu và khả năng cạnh tranh. Bên cạnh đó, việc phát triển du lịch bền vững phải gắn chặt với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, giữ gìn cảnh quan, bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội.

Cùng với tốc độ tăng trưởng ổn định của kinh tế Việt Nam, ngành du lịch được quan tâm phát huy mọi nguồn lực, tiềm năng, thế mạnh của vùng và địa phương, tăng cường liên kết phát triển đồng bộ. TTC cũng từ đó tận dụng các thế mạnh của Công ty, tiếp thu và hòa nhập vào dòng phát triển chung của ngành du lịch nước nhà và thế giới.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Số lượng người lao động trong Công ty

STT	Chỉ tiêu	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
I	Theo trình độ		
1	• Thạc sĩ	3	2,11%
2	• Đại học	32	22,54%
3	• Cao đẳng	0	0%
4	• Trung cấp	15	10,56%
5	• Lao động phổ thông	92	64,79%
II	Theo loại hợp đồng		
1	• Dài hạn	140	98,59%
2	• Thời vụ	2	1,41%
III	Theo giới tính		
1	• Nam	98	69,00%
2	• Nữ	44	31,00%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh)

8.2. Chính sách đối với người lao động

• Chính sách trả lương:

Công ty xây dựng quỹ lương hưởng trên tổng thu nhập thông qua Hội đồng quản trị phê duyệt và tiếp tục trả lương cho cán bộ, công nhân viên theo phương án trả lương đã được thông qua Hội nghị người lao động, có điều chỉnh theo quyết định của Tổng Giám đốc và khoán lương cho bộ phận trực tiếp kinh doanh. Sau khi quyết toán, Quỹ lương còn lại (nếu có) sẽ được phân

phối cho cán bộ, công nhân viên văn phòng Công ty theo mức lương của phương án có điều chỉnh theo quyết định của Tổng Giám đốc, nhân viên bán hàng theo thu nhập thực tế bình quân một tháng và theo số tháng thực tế công tác. Mức thu nhập bình quân của người lao động năm 2016 là 8.500.000 đồng/người/tháng.

• **Chính sách khen thưởng, phúc lợi:**

Công ty căn cứ vào lợi nhuận thực hiện trình Hội đồng quản trị thông qua để trích quỹ phúc lợi, khen thưởng trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Trên cơ sở được trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi, căn cứ vào thành tích của tập thể và cá nhân, Công ty tổ chức xét khen thưởng đột xuất và định kỳ cho tập thể và cá nhân; ngoài ra nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết Dương lịch và các ngày lễ trong năm, Công ty đều có trích quỹ phúc lợi để chăm lo đời sống cho cán bộ, công nhân viên Công ty.

• **Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp:**

Công ty đã thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động. Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và tổ chức cho cán bộ, công nhân viên khám sức khỏe định kỳ, Công ty thực hiện đúng theo quy định.

9. Chính sách cổ tức

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức chi trả cổ tức
2012	12%	Bằng tiền
2013	12%	Bằng tiền
2014	12%	Bằng tiền
2015	14%	Bằng tiền
2016 (Dự kiến)	14%	Bằng tiền Trong năm 2016, Công ty đã tạm ứng 7% và tạm ứng đợt hai 7% vào tháng 5/2017 (ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức là 23/03/2017)

(Nguồn: Công ty cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh)

10. Tình hình hoạt động tài chính

10.1. Các chỉ tiêu cơ bản

• **Trích khấu hao TSCĐ:**

- Tài sản cố định hữu hình và khấu hao:

Tài sản cố định hữu hình được phản ánh theo nguyên giá và hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình mua sắm bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Đối với các tài sản cố định đã được đưa vào sử dụng nhưng chưa có quyết toán chính thức sẽ được tạm ghi tăng nguyên giá và trích khấu hao, khi có quyết toán chính thức sẽ điều chỉnh lại nguyên giá và khấu hao tương ứng.

Tỷ lệ khấu hao được xác định theo phương pháp đường thẳng, căn cứ vào thời gian sử dụng ước tính của tài sản, phù hợp với tỷ lệ khấu hao đã được quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính về chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

Thời gian sử dụng của tài sản ước tính như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 50
Máy móc thiết bị	05 - 10
Phương tiện vận tải truyền dẫn	06 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	05 - 10

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016)

- Tài sản cố định vô hình và khấu hao:

Tài sản cố định vô hình của Công ty thể hiện giá trị quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế đã chi ra có liên quan trực tiếp đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất không xác định thời hạn nên không tính khấu hao.

• **Thanh toán các khoản nợ đến hạn:**

Công ty luôn thanh toán các khoản nợ đúng hạn khi các hồ sơ, chứng từ đáp ứng yêu cầu của hợp đồng.

• **Các khoản phải nộp theo luật định:**

DVT: đồng

STT	Khoản mục	31/12/2015		31/12/2016	
		Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Thuế GTGT	-	112.845.895	-	-
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	9.126.876	-	-

3	Thuế thu nhập cá nhân	-	-	15.244.321	64.225.421
4	Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	-	-	-
5	Các loại thuế khác	721.000	721.000	721.000	228.574.447
6	Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	984.277.180	984.277.180	952.894.798	952.894.798
Tổng cộng		984.998.180	1.106.970.951	968.860.119	1.245.694.666

(Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất kiểm toán năm 2016)

Công ty luôn thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản phí, lệ phí, các khoản phải nộp khác theo đúng quy định của Nhà nước và cơ quan thuế.

Trích lập các quỹ theo luật định:

DVT: đồng

STT	Khoản mục	31/12/2015		31/12/2016	
		Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Quỹ khen thưởng phúc lợi	35.022.094	913.430.902	67.148.470	1.564.535.101
2	Quỹ đầu tư phát triển	30.078.573.461	56.633.704.487	36.324.316.407	73.546.360.292

(Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất kiểm toán năm 2016)

Công ty đã thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty. Tỷ lệ trích lập các quỹ được Đại hội đồng cổ đông thông qua hàng năm.

- **Tổng dư nợ vay:** Không có
- **Tình hình công nợ hiện nay:**
- Các khoản phải thu:

DVT: đồng

STT	Khoản mục	31/12/2015		31/12/2016	
		Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	9.089.585.928	12.177.362.691	5.771.752.629	10.757.587.907
1	Phải thu khách hàng	891.302.371	891.284.171	593.231.192	109.507.192
2	Trả trước cho người bán	5.546.382.248	6.882.097.638	2.008.046.858	4.473.719.130

3	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	3.389.555.477	5.141.635.050	4.067.504.347	7.071.391.353
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(988.683.535)	(988.683.535)	(1.088.059.135)	(1.088.059.135)
5	Tài sản thiếu chờ xử lý	251.029.367	251.029.367	191.029.367	191.029.367
II	Các khoản phải thu dài hạn	-	800.000.000	-	900.000.000
1	Phải thu dài hạn khác	-	800.000.000		900.000.000
Tổng cộng		9.089.585.928	12.977.362.691	5.771.752.629	11.657.587.907

(Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất kiểm toán năm 2016)

Các khoản phải thu khác: bao gồm phải thu các đối tượng đang xử lý (1 số đối tượng công ty đang khởi kiện), các khách hàng nợ công ty nhưng không có khả năng thanh toán; phần lãi dự thu ngân hàng để hạch toán vào doanh thu hoạt động tài chính khi kết thúc niên độ kế toán.

Công ty đã tiến hành trích lập dự phòng nợ phải thu đối với các đối tượng không có khả năng thanh toán (Công ty đã và đang khởi kiện), việc trích lập dự phòng nợ phải thu này đúng theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính;

- Các khoản phải trả:

ĐVT: đồng

STT	Khoản mục	31/12/ 2015		31/12/2016	
		Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
I	Nợ ngắn hạn	11.788.248.520	18.624.667.039	14.918.737.325	24.121.827.898
1	Vay và nợ ngắn hạn	-	-	-	-
2	Phải trả người bán	1.182.431.278	1.771.230.162	1.624.099.953	1.823.887.092
3	Người mua trả tiền trước	24.312.000	62.006.000	-	10.000.000
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	984.998.180	1.106.970.951	968.860.119	1.245.694.666
5	Phải trả người lao động	2.300.115.129	7.296.661.193	3.222.779.456	10.016.155.776
6	Chi phí phải trả	227.893.144	314.448.857	783.566.558	1.094.952.554
7	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	3.446.245.455	3.461.336.364	4.100.981.812	4.116.845.212
8	Các khoản phải trả ngắn hạn khác	3.587.231.240	3.698.582.610	4.151.300.957	4.249.757.497

9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	35.022.094	913.430.902	67.148.470	1.564.535.101
II	Nợ dài hạn	350.953.000	544.087.897	535.472.500	1.808.966.857
1	Phải trả dài hạn khác	350.953.000	350.953.000	535.472.500	535.472.500
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải trả	-	193.134.897	-	1.273.494.357
Tổng cộng		12.139.201.520	19.168.754.936	15.454.209.825	25.930.794.755

(Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất kiểm toán năm 2016)

Doanh thu chưa thực hiện là doanh thu cho thuê mặt bằng tại Khu du lịch Núi Bà. Cuối năm Công ty có nhận trước khoản thu về tiền cho thuê mặt bằng, tài sản các hộ kinh doanh tại Khu Du lịch núi Bà cho năm sau, Công ty không ghi nhận doanh thu 1 lần vào năm báo cáo, mà ghi nhận vào doanh thu chưa thực hiện và hạch toán từng phần số doanh thu trên cho các quý năm sau theo nguyên tắc phù hợp.

Các khoản phải trả phải nộp khác bao gồm các khoản như kinh phí công đoàn, bảo hiểm xã hội, nhận ký quỹ, ký cược, tiền thế chấp bao bì, vỏ chai phải trả...

- **Hàng tồn kho:**

DVT: đồng

STT	Khoản mục	31/12/2015		31/12/2016	
		Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Nguyên liệu, vật liệu	-	3.545.619.993	-	4.503.352.833
	<i>Dự phòng giảm giá hàng tồn kho</i>		<i>(111.231.749)</i>		<i>(111.231.749)</i>
2	Công cụ, dụng cụ	3.174.225.725	3.174.225.725	2.966.356.987	2.966.356.987
3	Hàng hóa	4.007.667.288	4.011.100.469	7.562.145.753	7.565.603.550
	Tổng Cộng	7.181.893.013	10.619.714.438	10.528.502.740	14.924.081.621

(Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất kiểm toán năm 2016)

- **Tình hình đầu tư tài chính:**

STT	Khoản mục	31/12/2015		31/12/2016	
		Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
I	Đầu tư tài chính ngắn hạn	1.066.916.667	86.766.916.667	33.056.672.084	155.264.672.084

	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	1.066.916.667	86.766.916.667	33.056.672.084	155.264.672.084
II	Đầu tư tài chính dài hạn	39.001.822.393	13.305.612.188	34.736.739.344	8.316.765.097
1	Đầu tư vào công ty con	27.459.910.430	-	27.459.910.430	-
	<i>Công ty cổ phần Cấp treo Núi Bà Tây Ninh</i>	24.931.910.430		24.931.910.430	
	<i>CTCP Lữ hành Tây Ninh</i>	2.528.000.000		2.528.000.000	
2	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	12.419.797.860	13.305.612.188	12.419.797.860	8.316.765.097
	<i>-Công ty cổ phần gạch ngói tây Ninh</i>	3.709.415.000	3.948.916.019	3.709.415.000	3.543.773.103
	<i>-Công ty cổ phần khách sạn Hòa Bình Tây Ninh</i>	8.710.382.860	9.356.696.169	8.710.382.860	4.772.991.994
3	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(877.885.897)		(5.142.968.946)	

(Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất kiểm toán năm 2016)

Đầu tư nắm giữ đến ngày ngắn hạn là các khoản tiền gửi có kỳ hạn gốc từ 03 tháng và kỳ hạn còn lại không quá 12 tháng.

10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị	2015	2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
• Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	8,68	8,38
• Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	Lần	8,11	7,76
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
• Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	6,39	7,54

• Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	6,86	8,28
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
• Vòng quay hàng tồn kho:			
<u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	Lần	12,68	13,25
• Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,97	0,92
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	21,39	23,02
• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	18,96	18,65
• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	20,84	21,18
• Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	26,80	28,77

(Nguồn: Tính toán dựa trên số liệu BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2015 và 2016)

Các chỉ tiêu	Đơn vị	2015	2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
• Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	4,92	3,81
• Hệ số thanh toán nhanh:			
<u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	Lần	4,31	3,10
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
• Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	11,81	13,46
• Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	13,39	16,34
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
• Vòng quay hàng tồn kho:			
<u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	Lần	14,65	15,86
• Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	1,62	1,42
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	9,52	11,01
• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	17,11	18,50

• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	15,37	15,64
• Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	8,64	10,14

(Nguồn: Tính toán dựa trên số liệu BCTC riêng kiểm toán năm 2015 và 2016)

11. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

11.1. Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Lê Hữu Phước	Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách
2	Ông Trần Anh Minh	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
3	Ông Phạm Văn Hải	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Nguyễn Thanh Huy	Thành viên Hội đồng quản trị
5	Ông Trần Trung Kiên	Thành viên Hội đồng quản trị

• Ông Lê Hữu Phước – Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách

- Họ và tên: **LÊ HỮU PHƯỚC**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 10/10/1959
- Nơi sinh: xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 308 đường Bời Lời, khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
- Chứng minh thư nhân dân số: 290008415 - Nơi cấp: Công an Tây Ninh - Ngày cấp: 14/04/2009
- Điện thoại liên hệ: Nhà riêng: 066.3823947; Di động: 0913.955.200
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế Du lịch
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cáp treo núi Bà Tây Ninh, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khách sạn Hòa Bình Tây Ninh.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
-----------	-----------------	---------

<i>(Từ tháng năm đến tháng năm)</i>		
Từ tháng 6/1977 đến tháng 7/1984	Ban Kiến thiết Khách sạn tỉnh Tây Ninh	Nhân viên
Từ tháng 8/1984 đến tháng 7/1989	Ban Kiến thiết Khách sạn tỉnh Tây Ninh	Phó phòng Tổ chức; Trưởng Phòng Tổ chức
Từ tháng 8/1989 đến tháng 12/1994	Công ty Du lịch Tây Ninh	Phó chủ nhiệm; Chủ nhiệm Khu Du lịch núi Bà
Từ tháng 01/1995 đến tháng 10/2011	Công ty Du lịch Tây Ninh	Phó phòng kế hoạch; Giám đốc Khu Du lịch núi Bà
Từ tháng 11/2001 đến tháng 02/2003	Công ty Du lịch Tây Ninh	Cán bộ
Từ tháng 3/2003 đến tháng 07/2003	Công ty Du lịch Tây Ninh	Trưởng phòng Đầu tư, Giám đốc Công ty
Từ tháng 8/2003 đến tháng 11/2011	- Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh - Công ty Cổ phần Cáp treo núi Bà Tây Ninh	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Cáp treo núi Bà Tây Ninh
Từ tháng 12/2011 đến tháng 12/2015	- Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh - Công ty Cổ phần Cáp treo núi Bà Tây Ninh	- Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty - Chủ tịch HĐQT
Từ tháng 8/2014 đến tháng 12/2015	- Công ty Cổ phần Khách sạn Hòa Bình Tây Ninh	- Phó Chủ tịch HĐQT
Từ tháng 01/2016 đến nay	- Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh - Công ty Cổ phần Cáp treo núi Bà Tây Ninh - Công ty Cổ phần Khách sạn Hòa Bình Tây Ninh	- Chủ tịch HĐQT chuyên trách - Chủ tịch HĐQT - Phó Chủ tịch HĐQT

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: (nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

- Sở hữu cá nhân: 2.900 cổ phần, tỷ lệ: 0,06%

- Sở hữu đại diện: 1.847.115 cổ phần, tỷ lệ: 40,42% (đại diện cho UBND tỉnh Tây Ninh)

- Sở hữu của người có liên quan: (nêu rõ họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):
Không

15. Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết (áp dụng đối với niêm yết cổ phiếu):
Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

• Ông **Trần Anh Minh** – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

1. Họ và tên: **TRẦN ANH MINH**

2. Giới tính: Nam

3. Ngày sinh: 09/01/1975

4. Nơi sinh: Thừa Thiên Huế

5. Quốc tịch: Việt Nam

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 1036 Cách Mạng Tháng Tám, Khu phố 2, Phường 4, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

7. Chứng minh thư nhân dân số: 046075000042 - Nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư - Ngày cấp: 14/3/2016

8. Điện thoại liên hệ: 0918.745.768

9. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Quyền Tổng Giám đốc.

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cấp Treo núi Bà Tây Ninh

12. Quá trình công tác:

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 8/1998 đến tháng 03/2002	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh	Nhân viên tập sự
Từ tháng 4/2002 đến tháng 3/2006	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh	Chuyên viên Văn phòng
Từ tháng 4/2006 đến tháng 11/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh	Phó chánh Văn phòng

Từ tháng 12/2009 đến tháng 8/2012	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh	Chánh văn phòng, Cấp ủy viên Chi bộ
Từ tháng 9/2012 đến tháng 01/2014	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh	Trưởng phòng XDCEB, Cấp ủy viên Chi bộ
Từ tháng 02/2014 đến tháng 12/2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh	Trưởng phòng Tổng hợp, Cấp ủy viên Chi bộ
Từ tháng 01/2016 đến tháng 5/2016	Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh	Quyền Tổng Giám đốc Công ty
Từ tháng 5/2016 đến 24/1/2017	Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh Công ty Cổ phần Cáp treo núi Bà Tây Ninh	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Quyền Tổng Giám đốc Công ty; Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cáp treo núi Bà Tây Ninh
Từ tháng 25/1/2017 đến nay	Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh Công ty Cổ phần Cáp treo núi Bà Tây Ninh	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty; Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cáp treo núi Bà Tây Ninh

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: *(nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)*

- Sở hữu cá nhân: 0

- Sở hữu đại diện: 1.108.269 cổ phần, tỷ lệ: 24,25% (đại diện cho UBND tỉnh Tây Ninh)

- Sở hữu của người có liên quan: *(nêu rõ họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ)*:

Không

15. Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết *(áp dụng đối với niêm yết cổ phiếu)*:

Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

• Ông Phạm Văn Hải – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc

1. Họ và tên: PHẠM VĂN HẢI

2. Giới tính: Nam

3. Ngày sinh: 17/7/1970

4. Nơi sinh: xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

5. Quốc tịch: Việt Nam

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 298 đường Điện Biên Phủ, khu phố Ninh Hòa, phường Ninh Thạnh, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

7. Chứng minh thư nhân dân số: 290422546 Nơi cấp: Công an Tây Ninh, Ngày cấp: 05/10/2006

8. Điện thoại liên hệ: Nhà riêng: 066.3824988, Di động: 0913.987.108

9. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc.

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Lữ hành Tây Ninh.

12. Quá trình công tác:

Thời gian <i>(Từ tháng năm đến tháng năm)</i>	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 10/1992 đến tháng 10/1995	Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Cây trồng Tây Ninh	Nhân viên nghiệp vụ XNK
Từ tháng 11/1995 đến tháng 10/1999	Cục quản lý vốn và TSNN tại DN Tây Ninh	Chuyên viên
Từ tháng 11/1999 đến tháng 12/2001	Sở Tài chính- Vật giá Tây Ninh	Chuyên viên
Từ tháng 01/2002 đến tháng 12/2002	Ban Quản lý Khu kinh tế CK Mộc Bài Tây Ninh	Q.Trưởng phòng TC-HC-TH
Từ tháng 01/2003 đến tháng 01/2007	Sở Tài chính Tây Ninh	Chuyên viên, Phó chánh VP Sở
Từ tháng 10/2013 đến tháng 6/2014	Công ty CP Du lịch - Thương mại Tây Ninh	P. Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
Từ tháng 7/2014 đến tháng 5/2016	Công ty CP Du lịch - Thương mại Tây Ninh Công ty Cổ phần Lữ hành Tây Ninh	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Lữ hành Tây Ninh
Từ tháng 6/2016 đến nay	Công ty CP Du lịch - Thương mại Tây Ninh Công ty CP Lữ hành Tây Ninh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Lữ hành Tây Ninh

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: (nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

- Sở hữu cá nhân: 3.300 cổ phần, tỷ lệ: 0.07%

- Sở hữu đại diện: 738.846, tỷ lệ: 16,17% (đại diện cho UBND tỉnh Tây Ninh)

- Sở hữu của người có liên quan: (nêu rõ họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):
Không

15. Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết (áp dụng đối với niêm yết cổ phiếu):
Không

16. Thủ lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

• Ông Nguyễn Thanh Huy – Thành viên Hội đồng quản trị

1. Họ và tên: NGUYỄN THANH HUY

2. Giới tính: Nam

3. Ngày sinh: 17/3/1968

4. Nơi sinh: Tây Ninh

5. Quốc tịch: Việt Nam

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 143 đường Nguyễn Chí Thanh, ấp Long Thờ, xã Long Thành Bắc, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

7. Chứng minh thư nhân dân số: 290401676 - Nơi cấp: Công an Tây Ninh Ngày cấp: 26/8/2002.

8. Điện thoại liên hệ: 0913884072.

9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh

10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên Hội đồng quản trị.

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tây Ninh.

12. Quá trình công tác:

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1988 đến 1996	Sở Tài chính Tây Ninh	Cán bộ chuyên quản

Từ 1996 đến tháng 12/2013	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tây Ninh	Kế toán trưởng
Từ tháng 01/2014 đến nay	- Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tây Ninh - Công ty CP Du lịch - Thương mại Tây Ninh	- Kế toán trưởng Cty - Thành viên HĐQT

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: *(nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)*

- Sở hữu cá nhân: Không

- Sở hữu đại diện: Không

- Sở hữu của người có liên quan: *(nêu rõ họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):*

Không

15. Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết *(áp dụng đối với niêm yết cổ phiếu):*

Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

• **Ông Trần Trung Kiên – Thành viên Hội đồng quản trị**

1. Họ và tên: **TRẦN TRUNG KIÊN**

2. Giới tính: Nam

3. Ngày sinh: 30/9/1967

4. Nơi sinh: xã Long Khánh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

5. Quốc tịch: Việt Nam

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 4/9 Long Thời, Long Thành Bắc, Hòa Thành, Tây Ninh.

7. Chứng minh thư nhân dân số: 290600527 - Nơi cấp: Công An Tây Ninh Ngày cấp: 17/10/2001

8. Điện thoại liên hệ: 0913.955.424

9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính- Kế toán

10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên Hội đồng quản trị.

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty CP Cáp treo Núi Bà Tây Ninh.

12. Quá trình công tác:

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 01/1991 đến tháng 01/1996	Cửa hàng vật tư nông nghiệp thuộc Công ty dịch vụ Giống cây trồng Tây Ninh	Cửa hàng phó
Từ tháng 01/1996 đến tháng 01/1999	Trung tâm Thương mại, Công ty Thương mại- Xuất nhập khẩu Tây Ninh	Phó phòng Kế toán
Từ tháng 01/1999 đến tháng 01/2000	Công ty Du lịch Tây Ninh	Phó phòng Kinh doanh
Từ tháng 01/2000 đến tháng 01/2001	Công ty Du lịch Tây Ninh	Quản đốc trạm Xe điện Núi Bà
Từ tháng 01/2001 đến 01/12/2011	Công ty CP Cáp treo Núi Bà Tây Ninh	Phó Giám đốc
Từ tháng 01/12/2011 đến nay	Công ty CP Cáp treo Núi Bà Tây Ninh	Giám đốc
Từ tháng 5/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Cáp treo núi Bà Tây Ninh - Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Thành viên HĐQT

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: (nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

- Sở hữu cá nhân: Không

- Sở hữu đại diện: Không

- Sở hữu của người có liên quan: (nêu rõ họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):

Không

15. Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết (áp dụng đối với niêm yết cổ phiếu):

Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

11.2. Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Lý Bình Hòa	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Bà Lâm Thị Ngọc Châu	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Bà Nguyễn Kim Phụng	Thành viên Ban Kiểm soát

• Ông Lý Bình Hòa – Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách

- Họ và tên: LÝ BÌNH HÒA
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 14/05/1970
- Nơi sinh: Phường Hiệp Ninh, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 38 hẻm 2, đường Võ Thị Sáu, khu phố 4, phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
- Chứng minh thư nhân dân số: 290441316, Nơi cấp: Công an Tây Ninh, Ngày cấp: 02/06/2011
- Điện thoại liên hệ: Nhà riêng: 066. 3922040, Di động: 0915.401.819
- Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cáp treo núi Bà Tây Ninh, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Gạch Ngói Tây Ninh, Trưởng BKS Công ty CP Lữ Hành Tây Ninh

12. Quá trình công tác:

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 4/1998 đến tháng 02/2007	Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh	Kế toán viên
Từ tháng 02/2007 đến tháng 11/2013	Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh	Kế toán viên, Thành viên Ban kiểm soát

- Từ tháng 12/2013 đến tháng 5/2016 - Từ tháng 7/2014 đến tháng 5/2016	- Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh - Công ty Cổ phần Lữ hành Tây Ninh	- Kiểm soát nội bộ - Trưởng Ban kiểm soát
- Từ tháng 6/2016 đến tháng 7/2016	- Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh - Công ty Cổ phần Cáp treo núi Bà Tây Ninh - Công ty Cổ phần Lữ hành Tây Ninh	- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách - Thành viên Ban kiểm soát - Trưởng Ban kiểm soát
Từ tháng 8/2016 đến nay	- Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh - Công ty Cổ phần Cáp treo núi Bà Tây Ninh - Công ty Cổ phần Lữ hành Tây Ninh - Công ty Cổ phần Gạch ngói Tây Ninh	- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách - Thành viên Ban kiểm soát - Trưởng Ban kiểm soát - Thành viên HĐQT

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: (nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

- Sở hữu cá nhân: 5.500 cổ phần, chiếm 0,12%

- Sở hữu đại diện: Không

- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không

15. Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết (áp dụng đối với niêm yết cổ phiếu): Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

• **Bà Lâm Thị Ngọc Châu – Thành viên Ban Kiểm soát**

1. Họ và tên: **LÂM THỊ NGỌC CHÂU**

2. Giới tính: Nữ

3. Ngày sinh: 04/12/1974

4. Nơi sinh: Tây Ninh

5. Quốc tịch: Việt Nam

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số 60A đường Phạm Văn Xuyên, khu phố 6, phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

7. Chứng minh thư nhân dân số: 290531961, Nơi cấp: Công An Tây Ninh, Ngày cấp: 20/11/2009

Điện thoại liên hệ: Nhà riêng 0663.624139 - Di động: 0906.892.079

9. Trình độ chuyên môn: Đại Học Kinh Tế TP.HCM, chuyên ngành kế toán

10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên Ban Kiểm Soát

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó Kế Toán Trưởng Công Ty Cổ Phần Cấp Treo Núi Bà Tây Ninh

12. Quá trình công tác:

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 03/1999 đến tháng 03/2003	Công ty Du Lịch Tây Ninh	Nhân viên kế toán
Từ tháng 04/2003 đến tháng 10/2003	Công ty Cổ phần Khách Sạn Và Lữ Hành Tây Ninh	Nhân viên kế toán
Tháng 11/2003	Công ty Xây Dựng Và Phát Triển Đô Thị Tây Ninh	Nhân viên kế toán
Từ tháng 12/2003 đến tháng 08/2014	Công ty Cổ Phần Cấp Treo Núi Bà Tây Ninh	Nhân viên kế toán
Từ tháng 09/2014 đến tháng 4/2016	Công ty Cổ phần Cấp Treo Núi Bà Tây Ninh	Phó Kế toán trưởng
Từ tháng 05/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp treo núi Bà Tây Ninh Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh	Phó Kế toán trưởng Thành viên Ban kiểm soát

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: (nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

- Sở hữu cá nhân: Không

- Sở hữu đại diện: Không

- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không

15. Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết (áp dụng đối với niêm yết cổ phiếu): Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

• **Bà Nguyễn Kim Phụng – Thành viên Ban Kiểm soát**

1. Họ và tên: NGUYỄN KIM PHỤNG

2. Giới tính: Nữ

3. Ngày sinh: 26/04/1963

4. Nơi sinh: Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

5. Quốc tịch: Việt Nam

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 27 hẻm 27 Trần Hưng Đạo, khu phố 1, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

7. Chứng minh thư nhân dân số: 290010044, Nơi cấp: Công An Tây Ninh Ngày cấp: 04/8/2005

8. Điện thoại liên hệ: 0986431762.

9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên Ban Kiểm soát.

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Lữ hành Tây Ninh.

12. Quá trình công tác:

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 1/1986 đến tháng 12/1988	XNQD Cồn rượu Tây Ninh, Trục thuộc Liên hiệp XN Đường tổng hợp Tây Ninh	Quyền Kế toán trưởng
Từ tháng 1/1989 đến tháng 5/1996	XN Đường số 1 trực thuộc Liên hiệp XN Đường tổng hợp Tây Ninh	Kế toán trưởng
Từ tháng 6/1996 đến tháng 12/2002	Công ty Mía đường Tây Ninh	Kế toán viên
Từ tháng 01/2003 đến tháng 12/2004	Công ty Cổ phần Trà phí trực thuộc Công ty Mía đường Tây Ninh	Kế toán viên
Từ tháng 01/2005 đến tháng 12/2005	Công ty Cổ phần Trà phí trực thuộc Công ty Mía đường Tây Ninh	Kế toán trưởng

Từ tháng 01/2006 đến tháng 5/2009	Trung tâm Khuyến Công và Tư vấn phát triển Công nghiệp thuộc Sở Công thương Tây Ninh	Kế toán viên
Từ tháng 6/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Lữ hành Tây Ninh Công ty Cổ phần Du lịch - Thương mại Tây Ninh	Kế toán trưởng Thành viên Ban Kiểm soát

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: (nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

- Sở hữu cá nhân: Không

- Sở hữu đại diện: Không

- Sở hữu của người có liên quan: (nêu rõ họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):

Không

15. Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết (áp dụng đối với niêm yết cổ phiếu):

Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

11.3. Ban Tổng giám đốc

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Trần Anh Minh	Tổng Giám đốc
2	Ông Phạm Văn Hải	Phó Tổng Giám đốc
3	Bà Trần Thị Hiền	Kế toán trưởng

• Ông Trần Anh Minh – Tổng Giám đốc (xem tại mục 11.1. Hội đồng quản trị)

• Ông Phạm Văn Hải – Phó Tổng Giám đốc (xem tại mục 11.1. Hội đồng quản trị)

11.5. Kế toán trưởng

1. Họ và tên: TRẦN THỊ HIỀN

2. Giới tính: Nữ

3. Ngày sinh: 28/08/1972

4. Nơi sinh: xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

5. Quốc tịch: Việt Nam

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số 3/1 hẻm 51, đường Cách mạng tháng 8, khu phố 6, phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

7. Chứng minh thư nhân dân số: 290528998, Nơi cấp: Công An Tây Ninh, Ngày cấp: 02/02/2012

8. Điện thoại liên hệ: 066.3624045, Di động: 0976.166.196

9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Kế toán trưởng

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Gạch ngói Tây Ninh, Công ty cổ phần Lữ hành Tây Ninh, Công ty cổ phần Cáp treo núi Bà Tây Ninh

12. Quá trình công tác:

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 3/1993 đến tháng 7/1994	Văn phòng Huyện ủy Tân Châu, Tây Ninh	Nhân viên văn thư
Từ tháng 8/1994 đến tháng 9/1996	Trung tâm Kinh tế - Văn hóa núi Bà Đen	Nhân viên văn thư
Từ tháng 10/1996 đến tháng 3/1997	Khu du lịch núi Bà Đen	Nhân viên phục vụ
Từ tháng 4/1997 đến tháng 4/2003	Công ty Du lịch Tây Ninh	Kế toán khu DTLS Du lịch Núi Bà
Từ tháng 5/2003 đến tháng 9/2006	Công ty Du lịch Tây Ninh	Kế toán, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Công đoàn bộ phận khu DTLSVH Núi Bà; Chủ nhiệm UBKT CĐCS Công ty
Từ tháng 10/2006 đến tháng 7/2009	Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh (Sau khi Công ty Du lịch Tây Ninh cổ phần hóa)	Phụ trách Kế toán, Phó Bí thư Chi bộ khu DTLSVH Núi Bà; Ủy viên BCH CĐCS Công ty.
Từ tháng 8/2009 đến tháng 02/2013	Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh Công ty Cổ phần Gạch Ngói Tây Ninh	Kế toán viên, Ủy viên BCH Công đoàn cơ sở - Thành viên Ban Kiểm soát

Từ tháng 3/2013 đến tháng 12/2013	Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh Công ty Cổ phần Gạch Ngói Tây Ninh	Phó Kế toán trưởng, Ủy viên Chi bộ Văn phòng, PCT Công đoàn cơ sở - Thành viên Ban Kiểm soát
Từ tháng 01/2014 đến tháng 8/2014	Công ty Cổ phần Khách sạn Hòa Bình Tây Ninh Công ty Cổ phần Lữ hành Tây Ninh Công ty Cổ phần Gạch Ngói Tây Ninh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Thành viên Ban Kiểm soát - Thành viên Ban Kiểm soát
Từ tháng 9/2014 đến tháng 8/2016	Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh Công ty Cổ phần Lữ hành Tây Ninh Công ty Cổ phần Cáp treo núi Bà Tây Ninh Công ty Cổ phần Gạch ngói Tây Ninh	Phó Kế toán trưởng, ĐUV Đảng Bộ Công ty; Thành viên Ban Kiểm soát Thành viên Ban Kiểm soát Thành viên Ban Kiểm soát
Từ tháng 9/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh Công ty Cổ phần Lữ hành Tây Ninh Công ty Cổ phần Cáp treo núi Bà Tây Ninh Công ty Cổ phần Gạch ngói Tây Ninh	Kế toán trưởng, ĐUV Đảng Bộ Công ty; Thành viên Ban Kiểm soát Thành viên Ban Kiểm soát Thành viên Ban Kiểm soát

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: (nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

- Sở hữu cá nhân: 900 cổ phần – Tỷ lệ: 0,02%

- Sở hữu đại diện: Không

- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không

15. Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết (áp dụng đối với niêm yết cổ phiếu): Không

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

17. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

12. Tài sản**• Tình hình tài sản đến ngày 31/12/2016:**

ĐVT: Đồng

STT	Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/nguyên giá (%)
I	Tài sản cố định hữu hình	252.161.829.808	117.407.922.332	46,56
1	Nhà cửa vật kiến trúc	70.263.962.228	37.262.066.456	53,03
2	Máy móc thiết bị	157.590.366.858	64.441.316.753	40,89
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	11.489.970.333	7.368.897.850	64,13
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	6.185.444.061	3.266.798.204	52,81
5	Tài sản cố định hữu hình khác	6.632.086.328	5.068.843.069	76,43
II	Tài sản cố định vô hình	169.982.388	169.982.388	100

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016)

Tài sản cố định vô hình là giá trị quyền sử dụng đất tại xã Long Thành Trung, huyện Hòa Thành, Tỉnh Tây Ninh. Quyền sử dụng đất của Công ty không xác định thời hạn nên không trích khấu hao.

• Chi phí xây dựng cơ bản dở dang:

ĐVT: Đồng

STT	Khoản mục	Năm 2015	Năm 2016
1	Chi phí tư vấn, lập báo cáo KTKT hàng rào	21.912.728	-
2	Chi phí khảo sát địa chất văn phòng công ty	105.473.636	126.378.182
3	Chi phí thẩm định bảng pano	2.750.000	-
4	Chi phí tư vấn, quản lý cáp treo lên đỉnh	281.056.180	305.959.816
5	Chi phí công trình khu VP Công ty	-	5.213.431.147
6	Chi phí nâng cấp máng trượt	-	710.458.719
7	Chi phí công trình cung cấp nước sinh hoạt	-	128.693.636
8	Chi phí quản lý quy hoạch 1:500	-	87.458.000
9	Chi phí tư vấn lập quy hoạch 1:500	-	74.877.271
10	Chi phí tư vấn khảo sát đo đạc quy hoạch 1:500	-	508.973.182
11	Chi phí tư vấn lập đồ án quy hoạch 1:500	-	820.905.273

Tổng cộng	411.192.544	7.977.135.226
------------------	--------------------	----------------------

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016)

• **Danh mục đất đai, tài sản thuộc sở hữu của Công ty:**

STT	Hạng mục công trình – Địa chỉ	Diện tích (ha)	Loại hình	Thời hạn sử dụng	Mục đích
1	Văn phòng Công ty (1253 CMT8, KP Ninh Phước, Tp. Tây Ninh)	949,1 m ²	Cấp 3, 4	50 năm	Sử dụng kinh doanh
2	Nhà ở khu dân cư (xã Long Thành Trung, huyện Hòa Thành, Tây Ninh)	354,2 m ²	Cấp 4C	Lâu dài	Sử dụng kinh doanh

13. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm 2016

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2016	Năm 2017	
				Giá trị	% tăng giảm so với năm 2016
1	Doanh thu thuần	Tr.đồng	154.679	163.175	5,49%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	17.023	18.300	7,50%
3	Vốn Điều lệ	Tr.đồng	45.702	45.702	-
4	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	11,01	11,21	-
5	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	37,25	40,04	
6	Cổ tức	%	14	N/a	

(Nguồn: CTCP Du lịch – Thương mại Tây Ninh)

(*) Kế hoạch năm 2017 của công ty mẹ do Ban Tổng Giám đốc xây dựng, trình Hội đồng quản trị để thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trên:

Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh thực hiện doanh thu thuần tăng 5,49% so với kế hoạch và lợi nhuận sau thuế tăng 7,5% là dựa vào những yếu tố sau:

- Nguồn thu cố tức Cáp treo ổn định: TTC là Công ty mẹ, nắm giữ 51% vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Cáp treo Núi Bà Tây Ninh.
- Công ty được UBND tỉnh giao nhiệm vụ thu phí tham quan, khai thác kinh doanh hàng hóa và các dịch vụ tại Núi Bà Đen. Đây là thị trường lớn ổn định, hàng năm thu hút hơn 2 triệu khách đến tham quan và lượng khách đến thăm quan có xu hướng tăng qua các năm.
- Duy trì ổn định và từng bước phát triển kinh doanh, mở rộng thị trường ngoài các mặt hàng bia, nước giải khát và các loại nông sản, phát triển thêm mặt hàng mới.
- Từ tháng 6/2016, UBND tỉnh Tây Ninh không thu 35% trên tổng doanh thu từ cho thuê mặt bằng, chi phí cho thuê mặt bằng giảm. Tính đến thời điểm hiện tại, công ty đã ký hợp đồng cho thuê mặt bằng, đặt biển quảng cáo với giá trị xấp xỉ 7,6 tỷ đồng cao hơn mức doanh thu cho thuê mặt bằng 6,8 tỷ đồng năm 2016

Dự kiến doanh thu Quý 1 năm 2017 đạt 57 tỷ đồng bằng 31.14% so với kế hoạch năm 2017, tăng 25.23% so với cùng kỳ năm 2016; lợi nhuận đạt 6,4 tỷ đồng bằng 34.97% so với kế hoạch 2017, tăng 53.04% so với cùng kỳ năm 2016).

14. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cố tức

Dưới góc độ của tổ chức tư vấn, Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh đã thu thập các thông tin, tiến hành các nghiên cứu phân tích và đánh giá cần thiết về hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Du lịch - Thương mại Tây Ninh cũng như các lĩnh vực kinh doanh mà Công ty đang triển khai. Chúng tôi nhận thấy rằng, Công ty Cổ phần Du lịch - Thương mại Tây Ninh là doanh nghiệp có vị thế hoạt động trong ngành, có đội ngũ cán bộ công nhân viên lành nghề và Ban lãnh đạo có bản lĩnh, năng động trong sản xuất kinh doanh, đầu tư các dự án của Công ty.

Dựa trên kết quả kinh doanh các năm vừa qua cùng với dự báo về triển vọng phát triển ngành điện trong những năm sắp tới, chúng tôi cho rằng kế hoạch lợi nhuận và cố tức của Công ty trong năm tới là phù hợp và khả thi nếu như không có những biến động bất thường và bất khả kháng tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc dựa trên lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình đưa ra quyết định đầu tư. Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. HCM không sở hữu bất kỳ cổ phiếu nào của Công ty Cổ phần Du lịch - Thương mại Tây Ninh.

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký niêm yết:
Không có.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán niêm yết:

Công ty đã khởi kiện lên Tòa án và có phán xét xử lý thu hồi nợ đối với 04 khách hàng là: DNTN Ngọc Giàu; Nguyễn Văn Huy; Lê Hiền Trí và Lê Phước Vũ. Tuy nhiên, các cá nhân/doanh nghiệp nêu trên đang không có khả năng trả nợ (không còn tài sản) nên vẫn chưa thu hồi được nợ xấu.

Ngoài ra, Công ty đang tiến hành thủ tục để khởi kiện 3 khách hàng nợ xấu khác là: Công ty TNHH Châu Ngọc Hân; Hộ kinh doanh Nguyễn Bích Vân; Công ty TNHH Lê Thiên Khang.

Đến 31/12/2016, Công ty đã trích lập dự phòng 100% giá trị các khoản nợ xấu này.

V. CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT

1. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

3. Mã chứng khoán: TTT

4. Tổng số chứng khoán niêm yết: 4.570.210 cổ phần

5. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức phát hành

Theo quy định tại Điều d Khoản 1 Điều 51 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012, Cổ đông là cá nhân, tổ chức có đại diện sở hữu là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty; cổ đông lớn là người có liên quan với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty phải cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo, không tính số cổ phiếu thuộc sở hữu Nhà nước do các cá nhân trên đại diện nắm giữ.

Tổng số cổ phiếu của Công ty Cổ phần Du lịch - Thương mại Tây Ninh bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định trên là 12.600 cổ phiếu chiếm 0,276 % Vốn điều lệ Công ty. Cụ thể:

STT	Họ tên	Chức vụ	Cam kết nắm giữ 100% trong 06 tháng đầu kể từ ngày NY	Cam kết nắm giữ 50% trong 06 tháng tiếp theo
1	Ông Lê Hữu Phước	CT.HĐQT chuyên trách	2.900	1.450

2	Ông Phạm Văn Hải	TV. HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	3.300	1.650
3	Ông Lý Bình Hòa	Trưởng Ban kiểm soát	5.500	2.750
4	Bà Trần Thị Hiền	Kế toán trưởng	900	450
Tổng cộng			12.600	6.300

5. Phương pháp tính giá

5.1 Giá trị sổ sách cổ phiếu

Vốn chủ sở hữu – Lợi ích của cổ đông không kiểm soát

Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu = $\frac{\text{Vốn chủ sở hữu – Lợi ích của cổ đông không kiểm soát}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$
(theo BCTC hợp nhất)

Khoản mục	Đơn vị	31/12/2015	31/12/2016
VCSH	Đồng	279.379.911.484	313.367.446.862
Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	Đồng	105.589.321.525	119.924.088.361
Số lượng CP đang lưu hành	CP	4.570.210	4.570.210
Giá trị sổ sách	Đồng	38.027	42.316

5.2. Giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên

Giá niêm yết dự kiến được tính theo giá trung bình (có tính đến trọng số) của 2 phương pháp:

- Phương pháp so sánh chỉ số giá cổ phiếu/thu nhập mỗi cổ phần P/E (*gọi tắt là phương pháp so sánh P/E*)

- Phương pháp so sánh chỉ số giá cổ phiếu trên/giá trị sổ sách mỗi cổ phần P/BV (*gọi tắt là phương pháp P/BV*)

❖ Phương pháp so sánh P/E

Phương pháp này dựa trên thu nhập năm 2016 của TTC và hệ số giá trên thu nhập (P/E) bình quân của các Công ty cùng ngành đang niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

❖ Phương pháp so sánh P/BV

Phương pháp này dựa trên giá trị sổ sách ngày 31/12/2016 của TTC và hệ số giá trên giá trị sổ sách (P/BV) bình quân của các Công ty cùng đang niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

❖ Kết luận

Trên cơ sở kết hợp các phương pháp tính giá, mức giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu Công ty Cổ phần Du lịch - Thương mại Tây Ninh sẽ do Hội đồng quản trị thông báo bằng văn bản phù hợp với quy định tại thời điểm niêm yết.

6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài (theo quy định của pháp luật về chứng khoán và pháp luật chuyên ngành nếu có)

Khi cổ phiếu của Công ty Cổ phần Du lịch - Thương mại Tây Ninh được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định hiện hành Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 25/06/2015 và Thông tư 123/2015/TT-BTC Hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Tỷ lệ tối đa sở hữu nước ngoài của Công ty được ghi nhận tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam hiện nay vẫn giữ ở mức 49%.

Tại ngày 06/10/2016, căn cứ sở cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch - Thương mại Tây Ninh thì tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0%. Trường hợp các quy định về việc giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với cổ đông nước ngoài có thay đổi, hoặc Công ty có đủ cơ sở pháp lý rà soát danh sách ngành nghề đăng ký kinh doanh để xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài, Công ty cam kết sẽ tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

7. Các loại thuế có liên quan**7.1. Thuế liên quan đến tổ chức niêm yết chứng khoán**

Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Công ty Cổ phần Du lịch – Thương mại Tây Ninh chính thức hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần từ ngày 05/02/2007. Căn cứ Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, mức thuế thu nhập doanh nghiệp Công ty đang áp dụng là 22%, kể từ ngày 01/01/2016 thì mức thuế được áp dụng là 20%.

Ngoài thuế thu nhập doanh nghiệp, TTC kê khai các loại thuế khác như thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân... theo đúng quy định của pháp luật.

7.2. Thuế liên quan đến hoạt động giao dịch chứng khoán**• Đối với nhà đầu tư cá nhân**

Theo Luật Thuế Thu nhập Cá nhân số 04/2007/QH12, ban hành ngày 21/11/2007 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2009 thì: Thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân bao gồm: Thu nhập từ đầu tư vốn (lợi tức cổ tức) và thu nhập từ chuyển nhượng vốn (thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán). Mức thuế suất đối với từng loại như sau:

- Thuế suất đối với thu nhập từ đầu tư vốn (lợi tức cổ tức): 5%.

- Thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn (thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán) được xác định như sau:

o Trường hợp cá nhân chuyển nhượng chứng khoán đăng ký nộp thuế theo biểu thuế toàn phần với thuế suất là 20% tính trên lãi chuyển nhượng.

o Trường hợp người chuyển nhượng chứng khoán không đăng ký nộp thuế theo biểu thuế toàn phần với thuế suất 20% thì áp dụng thuế suất 0,1% tính trên giá trị chuyển nhượng chứng khoán từng lần và không phân biệt việc chuyển nhượng được thực hiện tại Việt Nam hay tại nước ngoài.

o Cá nhân chuyển nhượng chứng khoán đã đăng ký nộp thuế theo thuế suất 20% vẫn phải tạm nộp thuế theo thuế suất 0,1% trên giá trị chuyển nhượng chứng khoán từng lần.

Kỳ tính thuế:

- Kỳ tính thuế đối với cá nhân không cư trú được tính theo từng lần phát sinh thu nhập áp dụng đối với tất cả thu nhập chịu thuế.

- Kỳ tính thuế đối với cá nhân cư trú được quy định như sau: Kỳ tính thuế theo từng lần phát sinh thu nhập áp dụng đối với thu nhập từ đầu tư vốn; thu nhập từ chuyển nhượng vốn. Kỳ tính thuế theo từng lần chuyển nhượng hoặc theo năm đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán

• **Đối với nhà đầu tư tổ chức:**

Nhà đầu tư tổ chức thực hiện nộp thuế thu nhập từ đầu tư vốn, chuyển nhượng vốn theo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 03 thông qua ngày 03/06/2008 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2009. Theo đó, nhà đầu tư tổ chức phải chịu một khoản thuế đóng trên phần chênh lệch giá khi bán cổ phiếu như sau: *Thuế thu nhập từ chênh lệch giá do bán cổ phiếu = Thu nhập chịu thuế x Thuế suất*

Trong đó:

- Thu nhập chịu thuế = Tổng giá trị chứng khoán bán ra trong kỳ - Tổng giá mua chứng khoán được bán ra trong kỳ - Chi phí mua bán chứng khoán + Lãi trái phiếu từ việc nắm giữ trái phiếu

- Thuế suất = Thuế suất thuế Thu nhập doanh nghiệp của tổ chức đầu tư

Nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài không có đăng ký kinh doanh tại Việt Nam, chỉ mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại Việt Nam phải chịu một khoản thuế khoán khi bán cổ phiếu như sau: *Thuế khoán từ việc bán cổ phiếu = Tổng giá trị cổ phiếu bán ra của từng giao dịch chuyển nhượng x 0,1%.*

VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT

1. Tổ chức đăng ký niêm yết:

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH – THƯƠNG MẠI TÂY NINH

Địa chỉ : Số 1253 đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố Ninh Phước, phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

Điện thoại : (066) 3822 376 **Fax:** (066) 3828 645

Website : <http://www.tanitour.com.vn>

2. Tổ chức tư vấn:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Địa chỉ : Số 52 đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : (04) 3773 7070 / 6271 7171 **Fax:** (04) 3773 9058

CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ : Tầng 3, Tòa nhà 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : (08) 6290 8686 **Fax:** (08) 6291 0607

Website : www.fpts.com.vn

3. Tổ chức kiểm toán:

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY ACA

Địa chỉ : Tầng 9, Tòa nhà HL, 82 Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : (04) 3755 7446 **Fax:** (04) 37557448

CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ : Số 46 Trương Quyền, phường 06, quận 03, TP. HCM

Điện thoại : (08) 38206452 **Fax:** (08) 38204909

Website : www.uhyaca.vn

VII. PHỤ LỤC

- 1. Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- 2. Phụ lục II:** Điều lệ Công ty
- 3. Phụ lục III:** Báo cáo tài chính kiểm toán Công ty mẹ và Hợp nhất năm 2016

Người chịu trách nhiệm nội dung BCB

Tây Ninh, ngày 24. tháng 03. năm 2017

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT	
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH – THƯƠNG MẠI TÂY NINH	
CHỦ TỊCH HĐQT  LÊ HỮU PHƯỚC	TỔNG GIÁM ĐỐC  TRẦN ANH MINH
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT  LÝ BÌNH HÒA	KẾ TOÁN TRƯỞNG  TRẦN THỊ HIỀN
TỔ CHỨC TƯ VẤN	
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT – CHI NHÁNH TP.HCM	
GIÁM ĐỐC TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP  LÊ QUANG NGỌC THANH	